

PHONG-HOÀ

16

TRANG

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

7
XU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

INH Ồ Ồ

VỢ

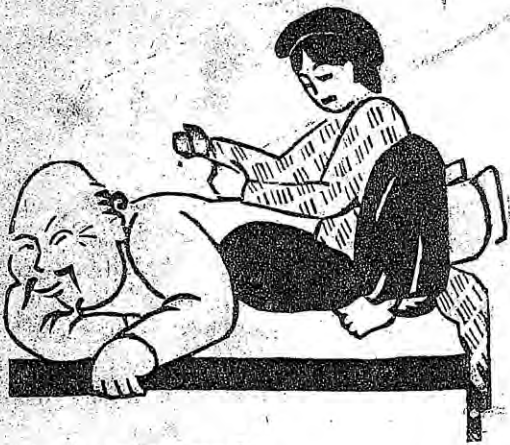
NHATSACH



MỘT CÁI THỨ...



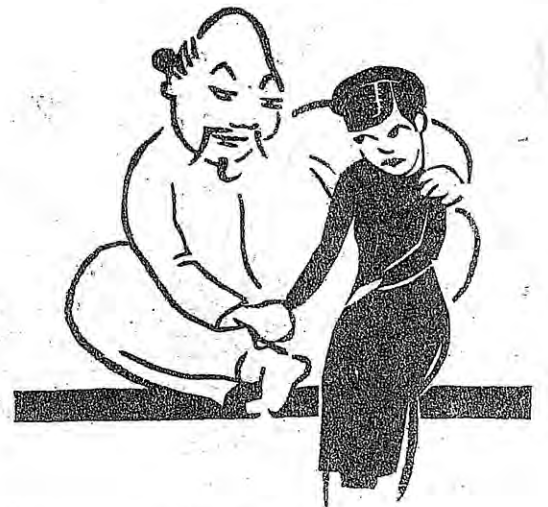
HAI CÁI THỨ...



BÀ CÁI THỨ...



BỐN CÁI THỨ...

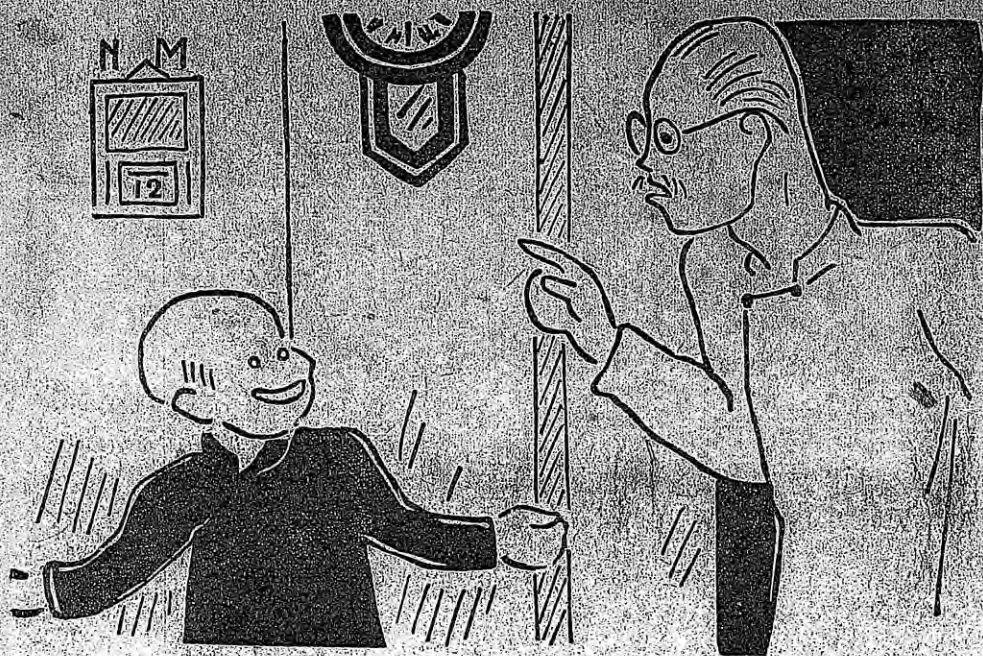


NĂM CÁI THỨ...



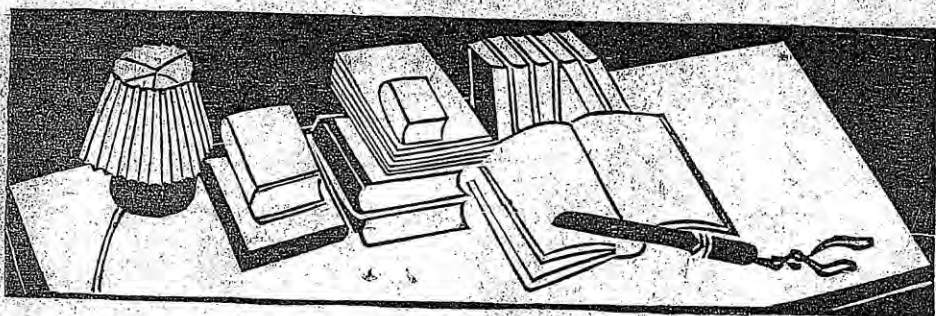
...KHÔNG BẰNG MỘT CÁI THỨ NÀY.

LY LUẬN



Bố — Đi bỏ mấy cái thư mà mất một giờ đồng-hồ !? May đi chơi đâu ?

Con — Thưa thầy tất cả 6 cái thư, thế là mỗi cái thư mất có 10 phút thôi a..



RÈN ĐÚC NHÂN TÀI

Người Nhật đời Minh-trị, trước cái họa ngoại xâm, sớm biết cần phải có nhiều nhân-tài, có học-thức mới, ra cảng dâng mọi việc trong các giới, nhất là về công nghệ, vì công nghệ Nhật hồi ấy còn thua xút các cường quốc nhiều lắm.

Một mặt họ cho các thiếu-niên đi du-học, một mặt mở ra các xưởng chế-tạo, nhà nước quản-trị, lấy chỗ huấn-luyện nhân tài. Những xưởng đó dần-dần được quyền tự-trị.

Theo phương-pháp khôn-khéo đó mà chỉ trong vòng 50 năm, người Nhật đã dựng nổi một nền kỹ-nghệ phát-đạt có thể cạnh-tranh được với các nước Âu, Mỹ. Phương-pháp đó là muốn nhập tịch các kỹ-nghệ cường quốc, trước hết phải có người chủ trương, và muốn có đủ nhân tài, phải đặt ra những trường thực-hành cho bọn du-học trở về, nhiên hậu mới có thể luyện được nhiều người có thực tài vậy.

Bất cứ ta chuyên về nghệ nào, một sự học trong sách thôi chưa đủ làm cho ta trở nên một người giỏi, một người lành nghề. Việc đời uyên-chuyên phiền-phức, sách không thể nói đến được cho hết, sách có ích cho ta họa chăng chỉ ở chỗ dạy ta biết cách làm việc, còn như biết dùng sự học ấy một cách thích đáng trong trường thực tế, tất phải là người có kinh nghiệm liệh duyệt nhiều.

Học mà có hành thì sự học càng ngày càng tinh vi, tài năng mới phát siển hết được, trái lại người có học mà không có dịp dùng đến sự học đó, thời có học hẳn cũng như không, không những thế, học-thức ấy cũng lù-lò mai một đi.

Thiếu-niên ta đương ở vào cảnh hươg đáng thương tâm: một là sự học sai đường, muốn dùng vào việc đời cũng không thể được, hai là có

học-thức hẳn hoi, nếu được dùng tới cũng có thể thi thố nọ kia, nhưng khổn nỗi, không có nơi thực-hành cho thỏa đáng, thành-thử người có thực tài vẫn còn hiềm lắm.

Muốn đương đầu với thời buổi mới, phải có một nền học mới, ta vẫn biết lắm, ta thừa hiểu biết như người Nhật vậy.

Ta thừa hiểu rằng, theo quan niệm ngày nay, thì bất cứ chuyên về nghệ nào, trước hết ta cũng phải làm kẻ sĩ đã, cho nên về mặt học-vấn cũng đã cố công, đã được nhiều người khá, tỏ rằng trí thông-minh, lòng nhân nại không đến nỗi kém thua nhiều, nhưng có sao trên trường kinh-tế — là nơi đáng chú-ý hơn hết — ta chưa thấy có nhiều người xuất sắc ?

Cái cơ lớn hơn hết là người được học thì vẫn tạm đủ, chỉ thiếu trường huấn-luyện và nơi thi thố tài năng. Những cơ sở ấy như bên Nhật thì nhờ có tư-bản quốc-gia mà gây dựng nên được, còn như bên ta thì biết trông mong vào đâu ? Ngoài một vài người có phúc sinh trưởng ở nơi giàu có, bọn học-sinh ta — dù đã trải qua một cuộc tây-du đi nữa, — rút cục lại cũng đến kiếm việc đủ sống mà làm, dù biết việc ấy vô-vị, không xứng đáng với tài học mình, chỉ hoài - bảo mình chẳng nữa, cũng phải làm.

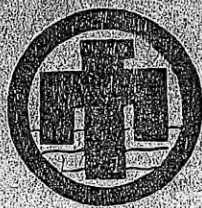
Nhân tài bỏ rọ như vậy, thì nền học có mới thực đấy, mà cái tệ có khác nào cái tệ khoa-cử ngày xưa.

Hiện tình là như thế, theo ý tôi thì rất cần cho ta, một vài cơ quan lý tài, tỏ-chức hẳn hoi, đủ tư bản, người mình chủ trương, sở dụng là đề: 1./ Chấn-hưng công nghệ; 2./ Đào tạo lấy nhân tài.

Vấn-đề rất quan-hệ cho ta, vậy xin đem chất chính cùng chư quân.

VIỆT-YÊN

tủ' nhỏ...



Ông Nguyễn - Đệ, ông Phạm-văn-Bình và ông Nguyễn-tiên-Lăng.

Ông Đệ ngẫu nhiên bỏ đất Huế về năm dơi thời ở Hanoi. Trong lúc đó, ông Phạm-văn-Bình ngẫu nhiên qua chơi đất Huế, vào yết kiến ông Phạm-Quỳnh, vào bệ kiến đức Bảo-Đại...

Có lẽ cũng vì sự tình cờ đó mà thiên hạ đồn ầm lên rằng ông Phạm-văn-Bình sẽ được cử lên thay ông Nguyễn-Đệ... Một ngày, hai ngày, người ta dơi, ông Phạm-văn-Bình dơi...

Dơi mãi cũng không thấy tin tức gì, ông Bình thất vọng, thiên-hạ cũng thất vọng... ông Bình... nên đồn ầm lên rằng ông Nguyễn-tiên-Lăng sẽ được cất nhắc vào Kinh thay chân ông Đệ, nhưng sai.

Ai sẽ thay ông Đệ, ai ? Cứ xét về tài năng, ông Lăng hẳn hơn ông Bình về mặt văn-buôn, nhưng ông Bình lại hơn ông Lăng về mặt võ... về. Một đảng ông Lăng chỉ có văn, một đảng ông Bình văn võ đủ cả, ông Bình được chăng ? Chưa chắc, vì ông võ thì võ thật, nhưng chỉ võ ở cán bút, võ ông chỉ võ văn, mà về văn - chương thì văn ông đặc mùi võ, văn ông là văn... võ.

Đánh phẳn, thoa son.

Bên Đức vừa đây cấm đàn bà không được mang bộ mặt đánh phẳn và cập môi bôi son đến dự những cuộc biểu tình của đảng Q. G. X. H., lấy lẽ rằng đánh phẳn với thoa son là trái với lẽ tư-tưởng của người Đức và chỉ làm mất cái sắc đẹp thiên nhiên của trời sẵn phú cho đàn bà, con gái.

Cái ông Hitler nào ra lệnh đó nếu có ở bên ta, chắc chị em tân thời lại làm dư luận sôi nổi một phen như độ nào



— Ra ga đi về mặt nào bác bảo dùm tôi ?

nào nước đi họ ra Đờ-sơn, lập sân quán phu-nữ. Mà chị em phản-đội là phải: người ta đánh phẳn thoa son cũng như người ta đi giày mang cá, vận quần trắng, mặc áo mũ, quần khăn san-lụa xấu đẹp cũng vào thân người ta, chứ có xấu đẹp gì cho mặt mũi ông thủ tướng họ Hít mà ông cảm. Nào có ai cảm ông, đeo bộ râu Nhật bản, đeo băng có chữ thập ngược đầu!

Và ông thủ tướng họ Hít làm cũng không đến nơi đến chốn: đã muốn cho phu-nữ lúc nào cũng phô cái vẻ đẹp thiên-nhiên ra, sao không cấm họ quần khăn, cấm họ mặc áo, mặc quần, cấm đeo vòng ngọc, bao nhiêu đồ trang sức che mặt cá vẻ đẹp thiên nhiên ? Nhưng nếu thế, ông Hitler hóa ra một tin đồ của phái khóa thân mặt!

Một đảng cấm mặc váy, một đảng cấm đánh phẳn, thoa son, thật là dưới ánh sáng mặt trời không có gì mới.

Nhưng bây giờ cũng như ngày xưa, các cô muốn mặc váy thì cứ việc mặc váy, muốn đi giày mang cá, vận quần trắng, áo lam, muốn thoa môi hồng, đánh má phẳn, thì cấm cũng bằng không.

Lệnh ông bao giờ bằng công bà ! Chị em nước Đức chỉ phải đại biểu vào nói sẽ với bà Hitler là xong ! Khôn nhưng ông thủ tướng họ Hít lại chưa có vợ.

Quốc giáo của ông Lò Chum.

Ông Lò Chum Lê-trọng-Hiệp có đảng trong T.N.D.B. một bài nghị-luận đại ca sa về quốc giáo của nước Nam nhà. Sau một hồi bàn bạc vân vân về đạo Phật, đạo Lão, mà ông cho là đạo «thủ-vi», sau khi nói đến ông Trần-hưng-Đạo, ông Quan-vân-Trường, bà Liễu-Hạnh, ông Tề-Thiên,... ông quả quyết nói rằng: quốc giáo của ta là nho giáo vậy.

Ông bảo nho-giáo không phải Khổng giáo. Đức Khổng-Tử chỉ là một nhà luân lý, một nhà chính-trị, chứ nho giáo mới thật là tôn giáo của nước ta.

Hay nhỉ ! Nho giáo không phải là Khổng-giáo, Khổng-giáo không phải là tôn-giáo, nho giáo lại là tôn giáo ! Đến cụ báng Bí nghe thấy lời nói đó cũng phải cho là bí ! Hay là tại cái óc của ông Lò Chum bí, bí đặc ? Nếu vậy, ông liệu mà chữa đi thôi !

Theo ý ông, nho giáo là một tôn giáo thuần lý hơn cả, giản-dị và minh bạch. Nhưng tại sao, vì nhẽ gì, nho giáo ông cho là tôn giáo, ông không nói, ông không biết,... mà cũng chẳng ai biết, vì nó không phải là một tôn giáo. Ông Lò Chum thông minh thật.

TỰ-LỰC VĂN-ĐOÀN

SẮP RA

HỒN BU'ƠM MƠ TIÊN

Văn hay ! Vẻ đẹp ! Một quyển sách quý. Bìa vẽ màu.

Giá 0\$40

Ai muốn mua gửi thư trước khi in xong sẽ gửi theo cách lĩnh hóa giao ngân. Có in riêng 300 số giấy tốt đặc biệt.

ANNAM XUẤT-BẢN CỤC XUẤT-BẢN

...đến lớn

Kết luận, ông rên-rĩ thiết tha: «tự mình là tín đồ một nền quốc-giáo như thế, mà lại tự mình cho là vô tôn giáo, tự nói khoác mình là chỉ tín ngưỡng chân lý được sao? Ta mong rằng ai ai cũng nghĩ đến nền quốc giáo của mình, cũng tự nhận mình là người trong nho giáo, rồi nhân đấy mà phát huy quảng đại cái nền tôn giáo ấy cho thêm vẻ tốt tươi, thêm phần thuần túy, thêm sức đoàn kết, thì không phải là không giúp ích cho liên trình tổ quốc, cho văn minh thế giới một phần lớn vậy»



Làm gì, mà dùng chữ to tát thế? Ông Lò Chum nên chui vào chum mà tâm tâm niệm niệm tín ngưỡng cái tôn giáo — nho giáo — quốc giáo của ông, để «phát huy quảng đại» cái nền tôn giáo đó» mà giúp ích cho tổ quốc nhân quần... còn suy nghĩ nên bỏ mặc người có khối óc thông thường.

Bàn ngang

Người tây phương không phải chỉ vì khéo áp dụng khoa-học vào việc đời mà trở nên hùng, mạnh, họ còn có trí tự lập, muốn tự mình chống-chọi với muôn nỗi khó-khăn ở đời, đem hết tâm trí ra để thắng sức trở ngại của trời đất làm cho giá-trị con người hơn cả vạn vật.

Ta, ta cho tự lập như vậy là có ý nghĩa ngông-cường của bọn điên-rồ, không biết tự lượng, thân là thân kiến muội mà muốn làm chúa tể cả vũ-trụ, không chịu ỷ lại vào hoàn cảnh.

Ý lại, đó là cái nết hay ho có một của chung cả dân tộc Việt-nam, của riêng ông Y-ý Phạm-vọng-Chi.

Con ý lại vào cha mẹ để: vào sông để bác... hùng-dũng mở cái, nằm bên khay đèn thuốc phiện... hùng-dũng đi mây về gió như các phi công không sợ chết: vợ ý lại vào chồng... đảm-dạng bói đồ thêm má hồng, trắng thêm mặt ngọc... đảm-dạng đi lê-la chần, cạ, ngồi nói xấu chị em. Ngoài xã-hội muốn lập thân, đem hết tâm-trí ra để tìm lấy «thầy» có quyền thế hồng nường tựa tấm thân bầy thước:

Anh lý, anh xã, xin lấy chân đây để mượn oai nạt lũ dân đen, người lành-lặn, khỏe-mạnh giả ốm-yếu đi ăn xin để mong lấy kiếp sống thừa, cho đến cả các ông tai to, mặt lớn dựa vào một đoàn-thể, một công-ty để vênh-vang cùng xóm mạc, đâu cũng lấy chữ ỷ lại làm vinh, chữ tự lập làm sỉ cả: thế mới đáng mặt ngang-tàng trượng-phu.

Phải lắm, theo ông Y-ý, ta cứ ỷ lại vào người khác, thật là một sự tiến-bộ to-tát, vì ta được hưởng lạc thú ở đời mà khỏi phải trông cậy với muôn sự khó-khăn trở ngại, ta khỏi phải làm-lụng, nghĩ-ngợi, ta... khỏi phải làm người.

TỬ-LY

Ông Vũ-đình-Hải.

Ông Vũ-đình-Hải khiêm tốn quá.

Đặng Quảng cáo trong Phong-Hóa, ông tự giới-thiệu mình một cách nhũn nhặn, quá ông Nguyễn-công-Tiêu... Nguyên thông tin phóng-sự báo Phô-thông, nguyên Tổng thư-ký báo Đông-phương, nguyên đại-biểu khắp cõi Đông-pháp cho báo Ami du Peuple, nguyên Tổng-lý kiêm chủ bút Tân-báo, nguyên Chủ-nhiệm xuất bản cục Hoa-khôi, nguyên quản-lý nhà chớp bóng và khách sạn Central, nguyên Tổng-lý chuyên môn Văn-minh hí-viện

Trời đất ơi! toàn nguyên là nguyên. Ấy là ông còn quên đây, xin nhắc:

nguyên học sinh lớp năm trường sơ-dã,
nguyên học sinh lớp tư trường sơ-dã,
nguyên học sinh lớp ba trường sơ-dã,
nguyên học sinh lớp nhì trường sơ-dã...
nguyên học sinh lớp nhất trường sơ-dã...

Nhưng sao ông chỉ nguyên... là nguyên...? Sao ông Vũ-đình-Hải hết nghề này xoay nghề khác mà vẫn nguyên Vũ-đình-Hải? Có lẽ vì công việc gì ông dùng tay vào cũng thành cả... nên họ không dùng đến ông nữa.

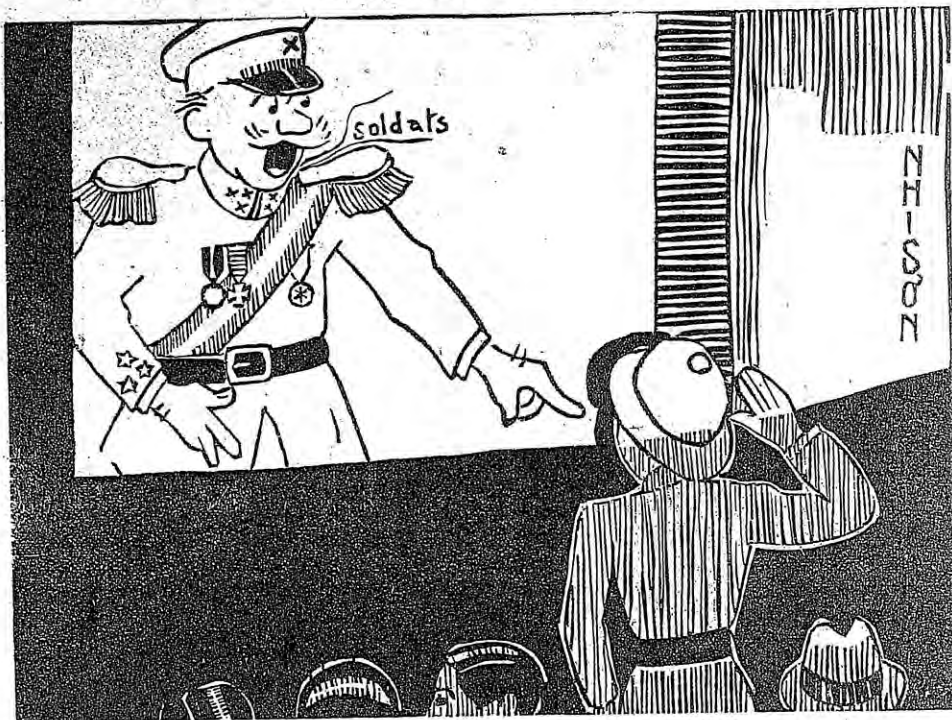
TỬ-LY



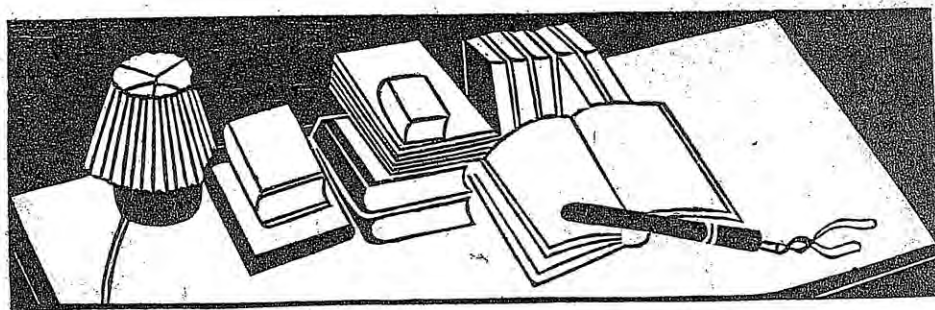
— Ấy ông rẽ về mặt này thì tới ngay!

Tranh dự thi số 96

ĐI XEM CHỚP BÓNG NỔI



Bác quyền lễ phép!



THƠ MỚI

CÙNG MẶT TRỜI

Perfice gressus meos semitis tuis.

Ps. XVI.

Cho chân ta theo vết nhà người.

Người lăn-lộn trên trời rộng bao la,
Như chiếc mọt tròn bằng lửa chói lòa.

Ôi mặt trời tỏ, trên cao chói-lọi!

Ánh sáng rực-rỡ người chan hòa rọi,

Xuống cõi trần đầy cát bụi tối-tăm,

Ánh sáng ngàn năm.

Tưng-bừng lộng-lẫy,

Người lấy đầu, ôi mặt trời! bảo ta biết mấy!

Mặt [trời], [khi người sắp chói, sao vàng.

Lăn sau tấm màn [mỏng-mảnh nhẹ nhàng,

Trắng như hòn ngọc bạc, tròn và trong-trẻo,

Chìm xuống dưới làn sóng mây lạnh-lẻo.

Một tia sáng vàng, như mũi tên nhanh,

Bóng vượt trời xanh.

Trên cao vắng-vẻ,

Người từ từ, ôi mặt trời! tiến lên lạng-lẽ

Khi trời biếc bị mây tối phủ che

Ta ôm đàn, lẳng-lặng lắng tai nghe.

Trên trời đen ngịt vang-lừng sấm động;

Chớp nhoáng sé mây. Rừng âm-ỷ rờn,

Gió điên-cường gọi sóng sấn lên bờ.

Dưới ánh sáng mờ,

Mặc cho sét nổ.

Người trên cao, ôi mặt trời! nhạo cơn giông tố.

Ngoài bể, sóng có khi giận dữ gào,

Nhưng cũng có khi ngậm hát thanh tao;

Trăng tròn cũng có khi mờ, khi tỏ;

Lấm liệt non cao, rồi ra cũng đổ.

Núi đá vừng - vàng nhạo tuyết, và giông,

Và nhạo gió đông,

Lâu ngày cũng lở.

Ánh sáng người, ôi mặt trời! ngàn thu rực-rỡ.

Mặt trời! mặt trời trời! mặt trời!

Ước gì chân ta theo gót nhà người, Như tiếng đàn ta bay theo giông tố

Mặt trời sáng mà lòng ta ngưỡng mộ,

Mà non sông, mà vũ-trụ lay chào!

Đôi ta khác nào.

Mây bay gió thoảng,

Ước gì được, ôi mặt trời! như người sáng-láng.

HUY-THÔNG

TỰ-LỰC VĂN-ĐOÀN

SẮP IN

VÀNG VÀ MÁU

của

NGUYỄN-THẾ-LŨ

Truyện bí mật đường rừng

AN-NAM XUẤT-BẢN CỤC XUẤT-BẢN

Tranh dự thi số 97

CÁC THỨ DỊCH TRONG MẤY NĂM NAY

O, nước ta, ít lâu nay, thật có nhiều các thứ dịch — mà tiếc thay, lại không phải là cái bệnh dịch như bệnh đậu mùa, bệnh cúm — Những thứ dịch tôi nói đây đều là những thứ dịch trong tinh thần (!) cả.

1930 — dịch ten-nít. Con trai mắc chứng bệnh này thì hay cầm cái vợt rồi bất cứ lúc nào cũng nhảy nhót, múa may, gào thét như một người hóa dại. Con gái thì sinh ra lẩn-thần, cả ngày chỉ tìm vần thơ để thêu vào bức trường.



Chứng bệnh chung: ai ai cũng tưởng mình là Chim, Giao cả.

1931 — dịch bàn ma — Cái dịch này nguy hiểm hơn hết, vì phải nói truyện với người chết. Người mắc bệnh sinh ra chứng đồng bóng, nhìn số nào cũng thấy có linh hồn ma quỷ. Còn một sự nguy hiểm nữa là làm cho các thầy bói, thầy tướng tự-nhiên phải chết đói.



1932 — dịch yo-yo. Cái bệnh dịch này lan mạnh và chóng như gió thổi, mới có một vài ngày mà từ kẻ chợ đến thôn quê, từ người lớn đến người bé, ai ai cũng mắc phải.

Chứng bệnh: tay không bao giờ để yên, hề thấy vật gì tròn mà có giây, là lập tức kéo lên kéo xuống. Cái kết quả của bệnh này là làm cho ai nấy đều thành ra trẻ con.

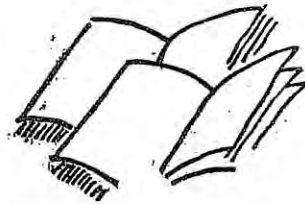
1933 — dịch mở... báo. Bệnh dịch này hiện thời đang có, mà lan rộng ra mãi. Hễ thấy ai đi đâu cũng khoe nay ra báo, mai ra báo thì phải tránh cho xa, vì người ấy mắc bệnh rồi đấy. Nhưng đây cũng còn là bệnh nhẹ. Bệnh nặng thì khác: lúc nào tay cũng cầm sẵn cái danh thiếp, gặp ai thì đưa. Lại hay lẩn thẩn vào các chợ, đến bên các

chợ hàng cá, hàng tôm để học tập lấy... các cách chửi nhau.

1934 — nếu lời đoán trước của tôi không nhầm, thì năm này sẽ là năm dịch.. tiểu thuyết. Đến khi ấy, người thiếu niên nào cũng tự nhiên thấy mình là văn-sĩ. Truyện sẽ xuất bản như bướm bướm. Người mắc bệnh đi đâu cũng sẽ cầm một cuốn giấy trắng, cuốn tiểu thuyết tuyệt tác « sau này ».

1935 — sẽ có bệnh dịch tự-tử. Người mắc bệnh phần nhiều là các cô con gái. Người gầy mòn, mắt mờ màng, lúc nào cũng khóc. Thích nhất là vầy nước chỗ nông. Đó là cái kết quả tự nhiên của bệnh dịch tiểu thuyết.

Xét qua cái bản kê trên, ta thấy mỗi năm có một thứ dịch, nhưng cũng may không có thứ dịch nào lâu tới quá một năm. Bệnh chóng lan ra



lại chóng mất, cũng như cái lông măng-hải nhiệt-thành của các thiếu-

niên vầy. Cái gì cũng chỉ sôi nổi được độ một độ rồi lại tụt. Ten-nít, bàn ma, yo-yo, đi bộ, đồng tử-quân — (chỉ trừ có cái đồng tử quân, đồng tử nghĩa là « cùng chết », của Phong-Hóa là không bao giờ hết thôi) Bấy giờ thì đến ra báo, hết báo lại đến tiểu thuyết, hết tiểu thuyết đến tự-tử, hết tự-tử lại quay về ten-nít, đi bộ. v...v...

VIỆT-SINH

TÍNH RUT RÈ

CỦA

CHỊ EM PHỤ-NỮ

Chị em phần đông có cái tính thẹn-thò, e-lẹ. Bất kỳ phải giao-dịch, trực-tiếp với nam-giới là đỏ mặt, tíu-tai, cúi đầu, che miệng. Cũng chỉ tại phong-tục đã tập hạp bó buộc chị em mình theo cái tính ấy từ xưa rồi, thành ra thói quen.

Mà thật, vốn buổi ngày thơ, chị em đâu có tính ấy. Chị em vẫn tự-nhiên, chất phác rồi thì những câu « nam-nữ thụ-thụ bất thân », « khuê môn bất xuất » đã rèn ép chị em vào một khuôn-khổ thương tâm, lúc nào cũng rút-rè, e-thẹn. Nhất là đứng trước đàn ông, chị em lại càng tỏ ra rút-rát nữa.

Chị em cần phải hiểu rằng giữa cái thời buổi nam-nữ bình-quyền thì trên trường kinh-tế, chị em ta còn phải cạnh tranh với đời; và ngoài xã-hội cả nam-giới và nữ-giới, ta còn phải chung sức để gánh vác việc quốc-gia, mà ta cứ e-lẹ, sợ-hãi, thì còn làm được việc gì nữa. Bởi vậy, em mong từ nay chị em ta bỏ cái tính ấy đi, nó đã không có ý nghĩa gì mà lại có hại.....

Nếu đây không phải em dám khuyên chị em nên cười nói toang-hoang, cử-chỉ lố-lăng, khoa chân

múa tay như đàn ông.

Không. Chị em phải giữ lấy cái thiên tính nhu-mi, hiền-hậu, nhẹ-nhàng, êm-ái. Em chỉ xin chị em phải có cái tính tự-nhiên. Đối với ai cũng như ai. Đàn ông cũng như đàn bà. Chị em cứ-chỉ dưng-dẫn, nói năng phân-minh, dịu-dàng, gãy-gọn, một lòng thành-thực thì ai chả phải kính phục mình.

Cần chi mà đứng trước đàn ông là em thấy nhiều chị em bẽn-lẽn, thẹn-thò, hồi chào ngượng-ngượng, ấp-úng, có khi nói chẳng ra lời. Như vậy có phải là chị em tự hạ mình quá. Mà hề chi chị em phải làm cách như vậy, đã không dưng-dẫn lại tỏ ra cái chi-độ hèn nhát. Có khác nào chị em định dử họ mà làm cách úp mở. Đến khi họ chú ý đến, mình lại làm ra bộ thẹn-thò, xấu hổ. Thật chị em không tự-nhiên tí nào.

Tóm lại, xin chị em phải tránh xa cái tính e-lẹ, thẹn-thò, nó chỉ đưa vào con đường yếu hèn, nhu-nhược để ngăn cản sự tiến-bộ của ta và làm mất cả phẩm-giá, tư cách phụ-nữ.

Bà N. Q.

từ NGUYỄN-THỊ HUYỀN-CHÂU



Người có bệnh? Ông bán cho thứ gì bỏ ố.
Hàng thuốc — Thế thì mời ông sang hàng bên.

Vũ-Dinh HẢI & Eugène CONTI

DICTIONNAIRE DES LETTRÉS

COLLECTION DE S. M. BAO DAI

à l'usage des Annamites et annamitisants

Préface de RENÉ CRAYSSAC

Inscrit sur la liste des publications autorisées dans les écoles publiques franco-indigènes de l'Indochine.

Ce dictionnaire a été honoré par les souscriptions de MM. le Gouverneur général de l'Indochine, le Gouverneur de la Cochinchine, les Résidents supérieurs de l'Annam, du Cambodge, du Laos, du Tonkin et le Recteur d'Académie, Directeur de l'Instruction publique en Indochine

IMPRIMERIE D'EXTRÊME-ORIENT — ÉDITEUR

TẤT CẢ NHỮNG NGƯỜI VIỆT-NAM THÔNG-MINH

- có lòng tự-cao về nước mình
- biết lo đến tương lai
- hay lưu-tâm đến lịch-sử nước nhà

ĐỀU NÊN ĐỌC

NHỮNG THỜI-KỲ TRỌNG-ĐẠI CỦA NƯỚC VIỆT-NAM TRONG LÚC HỒI-XUÂN

240 trang
140 bức ảnh

50 XU

...tủ' cao đến thấp...



KHÁI-HUNG VÀ BẢO-SƠN

sẽ hợp tri, góp sức
để hiến độc-giả một truyện dài
rất cảm động :

CÁNH HÀNG HOA

sẽ bắt đầu đăng
từ số sau.

PHONG-DAO MỚI

GỬI CHO TÚ-MỠ

(Phụ-Nữ Thời-Đàm số 1)

Bọn mình đồ tú-tài khoa «ất ngưỡng»,
Bấm đốt lay thấp-thoảng bốn mươi
năm.

Ăn ở không, ngồi mỗi lại nằm,
Tơ muôn mối, con tâm chưa chịu
thác!

Từ đây lần ngoài vòng thúc-phược.
Lách rưng rưng, tôi bác dẫn nhau đi.

Kìa ngoảnh xem tú Tiên tú tiếc, tú
Mục tú miếc mà cho đến tú Khôi
tú khiếc nữa lại có ra gì,

Tôi với bác há so-bì cùng bọn ấy?
Quảng cán bút quyết ra tài vùng-vẫy,
Chán-chê rồi lại thấy lọt vào khuôn!
Buồn ôi cha-chả là buồn,

«Giòng nước ngược» chảy tuôn to
«Gió Huế»! (1)

«Phụ-nữ Thời-đàm nay tái-thế,
Mượn «vận-hải» kể-lẽ nỗi chua tình.
Chuyện đầu chuyện khéo bất bình,
Rầy xem bọn ấy, bọn mình đẽch
hơn!

Hai thằng Tú-Mỡ, Tú-Xôn!

TÚ-XÔN

CÙNG BÁC TÚ-XÔN

— Muôn nghìn bác tú trên đời,
Đố ai đoán được ai người buồn
hơn?

— Nhất buồn là bác Tú-Xôn (lout
seul?)

Một mình thui-thủi, cô-đơn trên đời,
Trong Nam lẫn-lóc chán rồi,

Lại ra ngoài Bắc lần hồi bán văn.
Bác ơi, tôi hỏi lần-thần:

«Bác phò Phụ-Nữ, đồ-dẫn hai cô:
Người yểu-diệu, khách tân-nho,
Cùng nhau gìn-giữ cơ-đồ tay ba.
Trường-rằng có bạn lân-la,

Cớ sao tú ấy vẫn là Tú-Xôn?
Hay nam nữ bất tương-thần,
Theo nhau đúng phép thánh-nhân
vô tình?

Hay vì hời-nách rình rình...

Chẳng ai chơi với một mình Tú-Xôn?

Bác buồn vì nỗi cô-đơn,

Nên muốn chơn-vườn ăn cánh cùng
lôi?

TÚ-MỠ



— Không phải «con cá nó sống về nước» mà chính là «nó sống về các ông các bà»

ÔNG VÔ DANH, QUYỀN VIỆT HÁN THÔNG THOẠI VÀ KHỞI SÁNG GIẢ, TÁN TRỢ GIẢ, BỒ ĐÌNH GIẢ... TÁC GIẢ

Nguyên nhân câu truyện như thế
này:

Có ba ông: ông Đỗ-văn-Đáp, ông Lê-như-Tiếp và ông Bùi-trình-Khiêm, một hôm nghĩ ra được một ý kiến lạ: soạn ra một quyền tự-vị, in ra để cho văn giới nước nhà được thêm ba tên mới nữa.

Nghĩ vậy, các ông hì hục khảo cứu, rồi làm ra quyền Việt-Hán thông thoại tự vị đem bán. Ngoài bìa, các ông đề:

Khởi sáng giả: Đỗ-văn-Đáp

Tán trợ giả: Lê-như-Tiếp

Bồ đình giả: Bùi-trình-Khiêm

Có một ông đem một quyền lại Phong-Hóa hiệu, đề thêm lên bìa sách một thứ giả nữa: soạn giả.

Được xem một quyền sách mà được lắm thứ giả lưu ý đến như thế, P. H. đã giới thiệu sách đó cho một thứ giả thứ năm: độc giả.

Soạn giả Đỗ-đồng-Tinh.

Gần đây, ông Đỗ-đồng-Tinh gửi thư cho Phong-Hóa nói là «dạo trước vâng mệnh gia nghiêm đem đến biểu

hai quyền Việt-Hán tự vị». Vậy ra mới biết cái ông trẻ người ký trên quyền tự vị đó dưới chữ «soạn giả» là lệnh lang Đỗ-văn-Đáp tiên-sinh «soạn giả» quyền tự vị đó. Sao mà lắm soạn giả thế!

Trong thư, ông soạn giả Tinh có nhắc tới một bài vui cười của bạn độc giả Vô danh điệu những nhà văn-sĩ khiếm tốn lại sính nói chữ: khởi sáng giả, tán trợ giả, bồ đình giả, đề từ giả, đề bạt giả, phê bình giả, giới thiệu giả, xuất bản giả, ấn loát giả..... chỉ nhăng quên mất một thứ giả cần nhất: thứ độc giả.

Ông soạn giả Tinh nhận ra rằng bài ấy «riêu cột quyền sách của gia-nghiêm một cách vô ý thức», bài ấy «thật có hại đến danh dự quyền sách của gia-nghiêm. Tuy rằng bài ấy nói một cách úp mở».

Của đáng tội, ông soạn giả Tinh có nói ra chúng tôi mới biết quyền tự vị của khởi sáng giả, tán trợ giả, v. v... chính là quyền sách ông Vô danh riêu, — lúc đăng bài ông Vô danh,

chúng tôi vì thấy bài có ngụ ý khời hải khéo mà đăng, chứ chúng tôi cũng không nghĩ gì đến quyền Việt-Hán tự vị mà chúng tôi quên bẵng đi sau khi giới thiệu với độc giả: nhờ ơn trời, chúng tôi cũng chưa dùng đến nó lần nào.

Mở ra xem lại, chúng tôi cũng đồng ý với ông Vô danh: quyền Việt-Hán tự vị lắm thứ giả quá!

Nô lệ về tinh-thần.

Ông soạn giả Tinh lại cho biết rằng «về giá trị quyền sách của gia-nghiêm tôi không dám nói đến, chỉ xin nhắc ngài hai bài tựa của quan cổ thượng-thư Phạm-văn-Thụ và Crayssac để ngài đọc lại cho».

Ông không cần nhắc, chúng tôi cũng đã được hề há nếm mùi văn-chương «tổ quốc ta khởi từ Hồng-Bàng,» và bài tựa lơ lửng úp mở của ông Mặt-trắng, bài đề sách của ông Hồng-biên và bài tựa của ông Bồ-đình giả. Nhưng ông soạn giả Tinh là đồ đệ của phái cổ quá: việc gì ông phải sợ không dám nói đến giá trị quyền sách của «nghiêm đường» ông, phải viện chứng, vin vào lời bình phẩm của «mấy quan cổ thượng thư», ông cũng có chút óc đề nghị và đề bình phẩm như chúng tôi mà!

Ông soạn giả Tinh lại nói «để ngài biết quyền sách của gia-nghiêm không phải là ai cũng làm nổi». Cũng xin nói để ông biết rằng có ông Đào-duy-Anh ở Huế, ông ấy kiêu hãnh quá, ông ấy đem làm quyền «Hán-Việt tự điển» trưng tự quyền «Việt-Hán Thông Thoại tự vị».

Sau rồi, ông Tinh bảo ông Vô danh «không hiểu quyền sách đó mới dám có mấy câu đăng Phong-Hóa». Ấy chết! Tự vị làm để cho người ta tra, mà ông lại tự nhận rằng cũng có người không hiểu, thì có lẽ ông bắt độc giả phải mượn đến thông ngôn!

Dẫu thế nào mặc lòng quyền sách này làm đã dụng công cho nên chúng tôi cũng vui lòng giới thiệu cùng độc giả.

MỘT SỰ THAY ĐỔI LỚN TRONG HÀNG SÁCH

50 XU

240 trang chữ
140 bức ảnh
bìa ba màu
có tranh ảnh

50 XU

NHỮNG THỜI-KỲ TRỌNG-ĐẠI CỦA NƯỚC VIỆT-NAM TRONG LÚC HỘI-XUÂN

BÁN KHẮP CÁC NƠI

Tặng thưởng nhiều thứ cho người
đọc gấp nhiều lần giá quyền sách

(1) Gió Huế tức là báo Phong-Hóa.

Truyện-ngắn

GIÒC ĐUỜNG GIÓ BỤI

Chưa-Khải-Hưng

Gánh hát tất cả người. Tất cả người đã mấy tháng nay, bắt đầu từ khi mới ra xuân, đi lang thang trên con đường cát trắng, đồ hành lý chưa chặt trong hòm chiếc hòm vuông, quang dầu, cũ kỹ.

Họ đi, đi mãi, đi đã hàng trăm cây số, chỉ thỉnh-thoảng dừng chân một đêm hoặc hai, ba ngày trong một xóm, một làng, một huyện lỵ. Rồi lại đi.

Rồi lại đi. Họ đi kiếm ăn. Đi để nuôi sống mười cái thân đã ký thác cho nghề, cho nghề chèo hát.

Một buổi chiều, cuối xuân, một buổi chiều ngày-ngắt, ừ-ừ khiến ai đã luôn luôn sống gần cảnh thiên-nhiên phải tiếc cái thời xuân qua, khi đưa mắt ngắm lại cỏ, cây, mây, nước, bao ngày tốt đẹp đã tàn.

Lúc ấy, mặt trời đã sắp lặn, phường bạn hát còn cùng nhau đập bụi trên con đường Thái-nguyên.

— Bác Hai ơi! nghỉ chân ăn lót dạ chút đỉnh chẳng đói lắm!

Bác Hai gật lại nhưng gật một cách âu-yếm:

— Mơ, đã đói rồi à? Chả được việc gì! Chỉ ăn cả ngày.

Trả lời lại câu mắng, tiếng cười khanh-khách của cô đào hát làm rung động làn không-khí yên-lặng một thung-lũng hoang vắng. Rồi theo Mơ, cả bọn cùng cười, cười một cách vô ý nghĩa, vì họ biết rằng hễ khi nào họ cùng cười với Mơ thì dấu sao bác Hai cũng không gạt, không giận.

Mơ, năm nay vừa mười tám tuổi, xuất thân theo bố mẹ làm đũa hát sầm ở trên chiếc phà một bến đò ngang. Mười năm về trước, một hôm qua đò, bác Hai ngắm-nghĩa thấy con bé hay hay, lại có giọng trong-trẻo, nhẹ-nhàng, liền bỏ tiền ra mua, đem về nuôi, dạy nghề xướng hát.

Năm năm sau, Mơ thành tài, múa hát có nhịp-nhàng điệu-bộ. Song hai cái đặc-diểm của Mơ là cái giọng hát véo-von và cái nhan-sắc, không phải cái nhan-sắc chín-chắn, thủy-mị của phần nhiều các cô gái quê, nhưng cái nhan-sắc lơ-lộ ra ngoài, cái nhan-sắc long sòng-sọc của đôi con mắt hơi sếch và cặp môi thắm luôn luôn nhách một nụ cười, cái nhan-sắc của kẻ yêu đời một cách nồng-nàn, sốt-sắng.

Vì thế, Mơ là người cốt-yếu trong gánh hát của bác Hai Truyền, là linh-hồn của các bản chèo, dù khi Mơ đóng các vai rất hoạt-dộng như vai Kiều, Vân-dại, Châu-Long hay khi Mơ chỉ sắm một vai hoạt-tượng như vai Phật-bà trong bản hát Quan-Âm Thị-Kinh, suốt quãng nửa giờ ngồi không nhúc-nhích: lúc đó thì khuôn mặt xinh-xắn, cái cặp mắt, cái cặp môi của Mơ lưu hết tinh-thần người coi hát. Và cũng vì thế, gánh hát bác

Hai Truyền đã nổi danh khắp các vùng là phường Mơ.

— Mơ ơi! đừng cười thế đi!

Mơ càng cười to:

— Khốn nhưng mà cháu đói lắm, bác ạ! Cháu vừa mới, vừa đói lắm bác ạ.

Hai Truyền cũng bật cười:

— Đói mà cười no được à?

— Không bác ạ, cười không no được, nhưng mà ăn thì no ngay. Còn mười năm cơm buổi sáng mang đi để làm gì

giữ, hát.

Kể từ mỗi lần chỉ một cái nhan-sắc của Mơ cũng có thể khiến họ lưu-luyến. Song cái bọn kỳ-mục hủ-lậu, biền-lậu kia thì còn bao giờ họ biết ngắm-nghĩa cái đẹp, biết thưởng-thức cái tài.

«Phải rồi! chính phải rồi, chỉ vì thế!»

Rồi bác quay lại bảo anh em bạn hát, lời nói đồng-dạc, quả - quyết như tiếng hô binh



của một ông tướng có oai quyền:

«Chúng ta lên đời!»

Mơ thích chỉ cười

khanh-khách. Bỗng cặp mắt nghiêm-khắc của bác Hai khiến Mơ im bật, lẳng-lặng theo gánh hát lên đời.

Đến ngọn đồi, mọi người nghỉ chân, ai nấy mở gói lấy cơm nắm, muối vừng ra ăn. Bác Hai sẽ bảo Mơ:

— Ăn ít chút, con ạ. Mơ cười:

— Nhưng cháu đói, mà ở đây có gió mát, cháu ăn càng ngon miệng.

— Tùy ý. Nhưng để bụng chắt ăn cơm nóng, canh ngọt vẫn hơn. Bây giờ thì Mơ nên

nghe lời bác, mở hòm lấy phần sấp, lược gương ra trang điểm cho thực đẹp.

Mơ ngăn người ra mỉm cười nhìn chủ:

— Đã hát đâu mà bác bảo cháu đóng trò.

Bác Hai vẫn nghiêm-khắc:

— Không, bác không bảo cháu đóng trò. Nhưng bác chỉ bảo cháu trang-diểm mà thôi, trang-diểm như khi cháu sắm vai Phật-bà. Cháu bảo cả chị Liên cũng vậy.

Ngoan-ngoãn, Mơ làm theo lời dạy bảo của bác Hai, lấy gương lược, phần sấp ra trải-trượt. Trông vào gương, Mơ giật mình vì cũng có một cảm-tưởng như bố nuôi: giảm mưa, giải nắng, cái nước da trắng mát tự nhiên của nàng đã sạm đen cùng gió bụi giọc đường. Mơ ngắm-nghĩ: «Thảo nào! Mà ta có ngộ đâu!»

Mười phút sau, mọi người xúm-xít chung quanh cô đào hát, khen ngợi không rớt lời. Vì Mơ trang-diểm xong có cái nhan-sắc diêm-lệ của tiên nga. Cảm-dộng hơn hết là chàng Tư-Thiếp. Chàng ngày người đứng ngắm không chớp mắt.

Gánh hát của bác hai Truyền nấn-ná ở lại ấp Đông-hà đã được gần một tuần lễ.

Chủ ấp, một nhà đại-phủ, là một trang thiếu-niên tài-hoa lỗi-lạc, ưa chơi các thú thi, họa, cầm, kỳ. Mà cái thú nghe hát chèo hình như chàng cũng thích lắm. Chàng chàng đánh rất xinh, các điệu hát cổ chàng rất là thành thạo.

Vì thế nên đôi bên có chiều lưu-luyến lẫn nhau, Chủ muốn được nghe hết những điệu hát cổ hay, gánh hát được người sành nghề thưởng thức, thì cũng không vội ngộ lời từ biệt xin đi.

Song dấu sao, cái cơ chính của sự nấn-ná kia, cái cơ hiển-nhiên rõ-rệt mà không ai muốn trông thấy... là đào Mơ.

Từ hôm Mơ trang điểm cẩn-thận theo bạn hát vừa tới ấp Đông-hà thì nàng đã được khách đa-tình trú ý tới ngay. Nhất là tối hôm ấy, phường hát lại bắt đầu diễn tích Kim-Nham, mà Mơ sắm vai Vân-Dại.

Dưới ánh đèn măng-sông, đôi mắt long-lanh đưa đi đưa lại thực nhanh, cặp môi đỏ thắm nhovn một nụ cười ngây thơ, bàn tay mềm-mại xoe mạnh cái quạt tàu nan xương trắng, hai chân thoăn-thoắt khi tiến khi lui, khi bắt chước con gái lội nước té bèo, bao điệu bộ âm-hiệu khuôn sáo ấy để tả một cô con gái diên đã khiến Mơ trở nên trăm phần diêm lệ.

Thế là lửa ái-ân liền nhóm, bùng bùng, ngùn ngụt. Hai người như đã hẹn hò cùng nhau từ kiếp trước, để đến kiếp này gặp nhau.

Một người trai trẻ chơi bời, một người đương tuổi mon môn đào tơ, lại đã từng đóng bao vai tình trong các vở hát, đã từng yêu vợ, thương hầu những phường tục-tử, cùng mình sắm các vai chính trong bản hát.

Nay thì không phải cái tình giả dối trên sân khấu nữa, nhưng là cái tình nồng-nàn, thành thực.

Hôm nay, bác trùm hai Truyền lên chào ông chủ ấp để xin đi nơi khác.

Người làm nhà nên biết rằng:
CHỈ Ở 42, Rue de Takou MỚI CÓ

KIẾN-TRÚC-SU'

ARCHITECTES DIPLOMÉS

Chuyên môn về kiến trúc nhà



ĐỒ-HỮU-HIỆU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS

N° 41 Rue du Chanvre

Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

Đến giờ lên đường, tìm mãi vẫn không thấy Mợ đâu nữa. Đồng ý với chủ ấp, nàng đã trốn núp ở nhà một người phụ - canh quanh vùng. Mọi người trong gánh hát còn đương buồn bực, ngơ ngác nhìn nhau thì, một tên điền tốt đến đưa cho bác Hai một cái phong bì. Mợ vội ra xem, bác chỉ thấy có năm chục bạc và mấy lời văn tắt : « Chúc anh em lên đường được may mắn. Còn Mợ thì nay đã làm vợ tôi rồi ».

Buồn rầu, gánh hát lên đường. Gánh hát mất Mợ, khác nào người mất linh hồn!

Gánh hát mất Mợ mà sao bác hai Truyen vẫn vui tươi như thường, không tỏ hơi tiếc thương? Bác lãnh đám bó số tiền vào túi rồi hơn hờ cùng bạn hát ra đi, ngheo ngao cất tiếng hát trên con đường cát trắng.

Nhưng hôm ấy, đêm đã khuya mà ở làng bên còn nghe nổi trống

chèo hát.

Thức giấc, Mợ lắng tai nghe: tiếng trống thúc giục nghe càng gần.

Cái thời dằng dằng, Mợ lẩn-lóc với nghề, đã cùng những hồi trống ấy đến làm rối loạn lòng Mợ. Trước mắt Mợ lộn sộn hiện lên các vai trò, nhảy múa trên con đường trắng mịn mù xa tắp.

Tiếng trống chèo đồ hồi càng thúc giục.

Tiếng trống châu diêm liên thanh như mắng trách, như đe nạt.

Lẳng lẳng, se se, Mợ ngồi dậy. Người tình nhân ngủ vẫn mê-mán. Khoác vội tấm áo vào mình, quần vội cái khăn lên mái tóc, rồi nhẹ nhàng như cái bóng, Mợ lên bước ra đi.

Cảnh sáng trăng suông, các vật lơ mơ, càng khiến Mợ tưởng tới chiếc thân cô độc...

Khi đến gần nơi chèo hát, Mợ

dừng bước, đứng lại nghe. Lúc bấy giờ vừa gặp Tư Thiếp thổi khúc địch của Trương-Lương trông bản chèo Hang-Vũ bị vây nơi Cai-Hạ. Tiếng địch véo von, rền-rĩ làm rung động lòng Mợ, làm tiêu tán cả tâm ái-tình mới mẻ. Ngồi xếp xống, Mợ rung rức bùng mặt khóc, hồi hận.

Tiếng địch vẫn sáng-sáng, khi lên bổng khi xuống trầm.

Bỗng Mợ đứng phắt dậy, lau nước mắt, hoảng hốt chạy một mạch vào rạp hát.

Trong buồng chèo, bác Hai đương ngồi đợi con ruồi. Cái điều kỳ của bác đã có kết quả. Tư Thiếp ở Đông-hà, khi qua làng bên cạnh, bác đưa ban hát đến đình xin diễn. Hiện không dân làng một tích, chủ ý bác chỉ để gọi lòng yêu nghề, yêu tự do của Mợ. Đã già đời với nghề, bác biết rằng cái lòng yêu nghề, bao giờ cũng vẫn mạnh không sự

gi chống nổi.

Bản chèo vừa tan, gánh hát bác Hai đã vội vã lên đường, tuy bấy giờ còn đương lúc đêm khuya.

Rồi mặt trời mọc trên đỉnh đồi lại chiếu ánh xuống một bọn mười người lang-thang trên con đường cát trắng. Hành lý chừa chặt trong bốn chiếc hòm vuông, quang dầu cũ kỹ.

Họ đi. Rồi họ lại đi. Đi kiếm ăn, đi để sống mười cái thân đã phó thác cho nghề, cho nghề chèo hát.

Còn Mợ, Mợ sẽ già đời là một tâm hồn hồn phiêu-lưu, nay đây mai đó, như bị cái nghề lãng mạn tự do, ác nghiệt, mọi rợ nó lưu luyến, nó cam đo, cái nghề mà đến hạnh-phúc của ái-tình, mãnh lực của kim-tiền đều không thắng nổi.

Tan tuy với nghề, họ đi, đi mãi trên con đường gió bụi.

KHÁI-HƯNG



Thi vui cười

Của B.S.-Pháp Sơn-lây

Điềm-tĩnh.

— Tôi tĩnh điềm-tĩnh, đầu ai tát tận mặt cũng mỉm cười đã.

— Anh cho phép tôi thử — Rồi Tâm ung-dung đứng dậy tát cho Ba một cái chèo quái hăm.

Ba cười gằn, nói :

— Đây, anh xem.

— Bốp! cái thử hai mạnh hơn nữa, Ba vẫn cười.

— Bốp! cái thử ba. Ba cứ cười. Đến cái thử tư, Ba trợn mắt, hét :

— Đồ sỗ lá, ông tưởng mày đùa, ai ngờ mày tát thật, đồ khốn, đồ...!!

Rồi chửi chửi, Ba vác gậy đuổi đánh bạn ra khỏi cổng, điềm-tĩnh quay vào, mặt đỏ gay.

Của M.V.Tĩnh Saigon

Nói láo.

Một hôm Toe đi chơi gặp ông Năm Tuy. Ông ta vừa cười, vừa nói : « Năm Toe, mày đi đâu đấy? Ở lại đây nói láo một lúc nghe chơi nào ».

Toe điềm-nhiên trả lời : « Bẩm ông, ông dạy làm chỉ quả lời thề, cháu có giám nói láo bao giờ đâu, nghĩa là thỉnh-thoảng cháu bông đùa thì có chứ, có bao giờ cháu giám bịa đặt ra cái gì đâu. Như vừa lúc này, cháu đi qua nhà ông, thấy xe ô-tô của ông đỗ ở X... đã trước cửa, hỏi ra mới biết cậu cả ở nhà bị ngộ cảm nặng lắm, nên cháu vội vàng đi tìm ông về ngay... »

— Thế à?

Ông Năm Tuy vừa hét lên một tiếng rồi bỏ cả khăn áo mà chạy về nhà... Vài hôm sau, ông vừa gặp Toe thì ông vội vàng rửa cho một hồi.

Toe nói : « Cháu xin lỗi ông, tại ông bảo cháu nói láo cho ông nghe chơi, nên cháu mới nói như... »

Của V.T.S. Hanoi

Nhanh trí-khôn.

Đến giờ vô-ca-bu-le (vocabulaire) thầy

hỏi trò Tý :

— Gì la con. gờ sống và con bò đực? Ty đứng lên ngơ-ngác nghĩ, rồi cánh tay phai và cánh tay trái cứ thúc vào sườn hai bạn ngồi bên để hỏi.

Thầy vừa ngoảnh đi, một bạn bên phải đứng lên cốc thật đau vào đầu Tý, và bạn nữa đứng lên bốp lại.

Trò Tý nhanh trí-khôn, hiểu ngay, rộng-rạc thưa :

— Bẩm là cốc (coq) và bốp (boeuf) ạ.

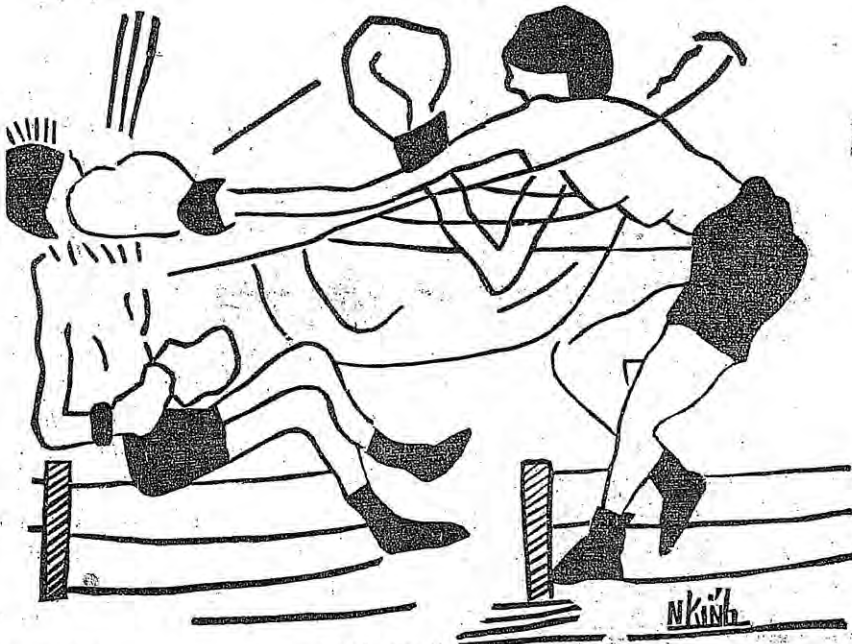
Của N.H.-Binh Hanoi

Chỉ trông thấy...

Một công tử rẽ qua đường : chợt một ô-tô chạy tới, công tử không tránh kịp, bị đè gãy chân, còn ô-tô cút thẳng.

Tranh dư thi số 98

LỄ PHÉP



— Xin lỗi ngài, tôi đánh miếng này ngài sẽ gãy hàm, nhưng xin ngài bỏ quá đi cho.

Lúc ông cầm đến làm « ăng-kết », có hỏi công tử :

— Anh có nhớ gì không? Anh trông thấy ô-tô thế nào?

— Bẩm tôi mê man, chẳng trông thấy gì cả.

— Anh cố nghĩ xem, có nhận được gì không?

— Không má! Chỉ thoáng trông thấy trong xe có một thiếu-nữ, mặt hoa, da phấn, hoa tai đầm, san trắng, áo Bordeaux, miệng tươi như hoa, cặp mắt bồ-câu....

Của T.V.-Tư Saigon

Khéo chống chễ.

Song kỳ thi So-học yếu-lược.

Bố — Sao mày bảo tao trước kỳ thi rằng mày thi mười phần chắc mười một?

Con — Tại thầy không hiểu, đó con nói lời hiền ngầm. Thi mười phần thì con chắc mười một phần h...ông.

Của V.B.-Thảo Đáp-cầu

Cậu bé khôn.

Giờ tỉnh đồ, thầy hỏi :

— Một nửa với năm phần mười khác nhau thế nào?

Trò Ba — Thưa thầy, bằng nhau ạ!

Thầy — Tốt lắm! Thi dụ như tôi cho anh một nửa hay là năm phần mười một quả cam, thì anh lấy phần nào?

Trò Ba — Thưa thầy, con lấy một nửa quả cam.

Thầy — Kìa anh vừa nói hai phần bằng nhau kìa mà!

Trò Ba — Thế nhưng khi bỏ ra làm mười phần thì có phải mất đi ít nước ngọt của quả cam không?...

Vỏ quít dầy, móng tay nhọn.

Của N.V.-Đường Nam-định

Ông lão Ích giắt trâu ra đầu làng để ăn cỏ. Nhà nhiều Phở, ở gần đấy, đang phơi cỏ, gia. Chỗ ấy lại có bóng cây mát, nên lão Ích ta liền thả trâu, rồi nằm ngủ. Trâu liền mon men lại ngay chỗ cỏ của bác nhiều mà « chén ». Nhiều Phở thấy vậy, liền bắt đền 4\$00 bởi thường.

Việc không xong phải đem lên huyện.

Quan hỏi — Nay ông già kia, năm nay đã bao nhiêu tuổi đầu rồi còn để trâu ăn hại cỏ của người ta, lại không chịu đền tiền bởi thường.

— Bẩm quan lớn, năm nay con mới có hai mươi tuổi.

Quan quát — Hai mươi tuổi à? Lão này nói thể mà nghe được. Đầu, râu bạc phếch, mà dám khai hai mươi tuổi.

— Bẩm quan lớn, con thế này mà khai hai mươi tuổi thì ai tin được, cũng như con trâu của con trong một lúc mà ăn hết 4\$00 cỏ thì ai tin được.

Quan cả cười, tha bổng cho ông lão.

THI VUI CƯỜI

Danh sách

Cô Hồng-Thư Hanoi : 3 bài — D.T.-Liên Hanoi : 2 bài — Hồng-Vân Hưng-yên : 3 bài.

O.O.N.T.-Hải Hanoi : 2 bài, 6 tranh — N.-Kính Hanoi : 2 tranh — V.D.-Thảo Đáp-cầu : 6 bài — Văn-Lang Hà-dông : 6 tranh — Nhị-Sơn : 2 tranh — Tine : 6 tranh — T.V.-Năng Haiphong : 8 tranh — P.N.-Lan Vinh : 3 tranh, 3 bài — ROCQ : 2 tranh — P.V.-Ninh : 3 tranh — T.L. Hải-dương : 2 bài — Bút-Sơn Saigon : 3 tranh — V.V.-Liên Hanoi : 7 bài — Q.-Giao Vinh : 3 bài — V.V.-Thuận Landais Hanoi : 1 tranh — N.D.-Nhuận Thanh-hóa : 5 tranh — N.V.-Minh Saigon : 2 bài — N.P. Hanoi : 2 bài — N.V.-Tĩnh Hanoi : 1 tranh, 1 bài — Ch.-Cương Haiphong : 3 tranh — H.V.-Ôn Hã-dông : 5 bài — Tân-việt-Tử : 7 bài — D.T.-Cầu Hanoi : 3 bài, 3 tranh — P.K.-Quân Hà-dông : 2 bài — T.V.-Biến Vănnam : 1 tranh — N.X.-Khang : 1 tranh, 3 bài — N.X.-Thịnh Hanoi : 2 bài — N.T.-Khanh Thanh-hóa : 2 tranh, 3 bài — P.Q.-Trung Nam-định : 4 bài — Minh-Tuynh Hưng-yên : 3 bài — T.D.-Đức và Phúc Vinh-yên : 3 bài — Đ.-Phong Hanoi : 2 bài — N.T.-Đạm Hã-dông : 5 bài — N.X.-Hiếu Hanoi : 6 bài — S.H.-Huyền Hanoi : 1 tranh — Thanh-Xuân Haiphong : 3 bài, 2 tranh — Lý Bạ H. Hanoi : 4 tranh — Bích-Thanh Hanoi : 2 bài — T.Đ.-Tùng Hanoi : 4 bài — N.C.L.-Xu Hanoi : 5 bài — H.A. Hanoi : 2 bài — Ngọc-Thọ Vinh : 3 bài — N.V.-Dzương Hanoi : 4 tranh — L.H.-Bùi Thanh-hóa : 1 tranh — T.V.-Tai Nam-định : 4 bài — T.X.-Tư Vinh : 3 bài, 4 tranh — N.V.-Đường Nam-định : 12 bài, 2 tranh.

Nhà giồng răng TRẦN-QUANG-MINH

Số 199, Hàng Bông-lơ — HANOI

Là một nhà chuyên riêng về một nghề giồng răng mà đã từng được rất nhiều quý-khách Tây Nam gửi giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm răng cho là khó khăn đến thế nào cũng cam đoan làm được vừa lòng đẹp ý khách một cách rất dễ.

Tranh dự thi số 99

CÁI NHỌT Ở GÁY



— Cái nhọt này tuy không nguy hiểm mấy, nhưng bà phải « để mắt » đến luôn luôn mới được.

KỊCH VUI

CÂU TÔI ĐAU

(Trong buồng, cậu quần áo chỉnh tề, đi đi, lại lại, thỉnh-thoảng đưa mắt nhìn mợ đang ngắm-vuốt).

Cậu (dậm chân) — Gớm! sấm-sửa ngót tiếng đồng-hồ mà không xong! mau lên chứ... đến giờ rồi.

Mợ — Được, cậu cứ đi trước đi, tôi sẽ theo sau, xuống đến nơi, chờ tôi ở ngoài cửa nhé?

Cậu (chắc lưỡi) — Khéo vẽ truyện lắm! Cùng đi một thể thì làm sao?

Mợ — Tôi chịu thôi.

Cậu (lắc đầu) — Mợ quê mùa quá đi mất.

Mợ — Người ta cười chết; ai lại đi dối, coi kỳ lắm nào.

Cậu — Ai cười hử mười cái răng; tập đi vài ba bận thì sau dần-dần nó cũng quen chứ! Đến ngay như nhân-tình nhân-ngãi họ còn dám khoác tay nhau lượn phố, nữa là vợ chồng.

Mợ (trầm khăn vương) — Mặc kệ người ta! Đừng ngóng-ngheh lắm mà hàng phố nó bình-phẩm cho. Chỗ công chúng mà bảm sát lấy nhau như thể tây dầm, họ lại bảo mình yêu nhau không phải đường, rồi nhau ra nửa bước lại sợ ai bắt cóc mất, hiểu chưa?

Cậu (chép miệng) — Hử-lậu vô cùng! Thế mợ còn nhớ kỳ tháng ba vừa rồi không? Lại ăn cỗ nhà bà Cửu, bảo làm sao cũng cứ lẻo-đẻo theo sau, rồi một lúc ngoảnh đi ngoảnh lại đã thấy mất hút đằng nào ấy, làm cho mình chạy tìm gần chết.

Mợ — Nói lắm vô-ích! Các tiền hay đánh chết, tôi cũng nhất định không chịu cơ mà.

Cậu (thở dài) — Trông vợ chồng người ta mà thêm! (cười nụ) À này! Để tôi lui-thủi một mình, mợ chẳng kinh mẹ mìn dõ đi mất sao... ồ! cứ bạo dạn là hơn... (khoác tay lúi đi).

Mợ (cáu) — Ô kia! dằng-co mãi khéo trẻ con lắm; đàn ông gì mà dai như đĩa thế!

Cậu — Đàn bà dàu mà gan-góc... rất như cây vậy... (lĩnh ngộ) Chết chưa! từ nãy đến giờ mãi nói truyện mà quên không trông chừng đồng-hồ chứ... (rút đồng hồ túi ra coi) ời thôi! còn có mười phút nữa, đi

CUỘC ĐIỀM SÁCH CŨ

QUYỀN HAI NGÀY Ở AM DẬT-SĨ NGUYỄN-DUY-CHÍNH

Đại khái truyện ấy như thế này: Tác-giả, ông Nguyễn-văn-Lịch cùng một người bạn đến thăm cụ nghệ Nguyễn-duy-Chính. Cụ nghệ có một người con gái đẹp tuyệt trần. Tác giả viết:

« Cái bóng trắng nõn như nước da các thành-nữ ở Byzance, cái nét (nét mặt) không khác cái nét một bà Hoàng-hậu ở Côte d'Or, con mắt sáng lơ-lơ chôn sâu trong cái quảng thâm ».

Tác-giả tả cảnh người con gái đó xong, mới giắt độc-giả đến nhà cụ Nghệ: « Ở phòng khách, cụ và tiểu-thư, hai cha con đã ngồi đấy với khay nước kiền-long; một con mắt thời như có ý chờ ai, một con mắt thời như nhìn sâu vào quảng không ».

Ai đọc đến đây thì cũng đoán là họ lác mắt!

Truyện văn hồi lâu, rồi tác-giả và cụ Nghệ cùng tiểu-thư uống rượu. Lúc ấy tác-giả cho là lúc tác-giả « đặt cái tâm li vào trong bi-phu » (xin hiểu ngầm là rót rượu vào trong dạ dày).

Thế rồi nói truyện. Ta hãy cố tĩnh-tâm mà xem tác-giả viết:

chân sao kịp (mở cửa) Nhỏ ơi! chạy nhanh ra kêu cho ta hai cái xe xuống ngã-tư Trung-hiền... hào... hào rủi liệu mà trả...

Mợ — Thôi đi, tôi với cậu ngồi chung một xe cũng được rồi.

Cậu — Ăn tiêu về nhiều, làm quái gì hơn hào chỉ.

Mợ — Cậu hoang vừa chứ! sang trọng lắm rồi chẳng bù những lúc không có hột cơm mà ăn — bầy vẽ làm chi tổ tốn xu chớ có hay hóm gì (chạy gọi thằng nhỏ) À, mày gọi một chiếc thôi...

Cậu — Ê chệ lắm! mặt mũi nào mà đem bêu rieu thế, chẳng thà cuốc bộ còn hơn.

Mợ (tức mình) — Đừng sĩ-diện nữa đi! Ai hoài hơi dàu mà cười!

Cậu — Tôi cũng chịu thôi.

Mợ (gắt) — Làm sao?

Cậu (cứng) — Giắt-diều nhau sợ xấu-hỗ, thế ngồi chổng chất lên nhau, đẹp dễ lắm phải không?

Mợ (đỏ mặt, làm dữ) — Vài ba bước đường, chịu khó ngồi một tí thì chết đi à? Không đi thì đừng.

Cậu (làm lành) — Cũng liều... nhưng... nhỏ! mày hãy bảo thằng xe dương mui, mặc áo tơi cánh gà trước đã.

Nhỏ (cười thầm) — Thưa cậu mợ, trời nắng trắng-trang, chớ có mưa dàu mà che ạ.

Cậu (tay bóp thái dương) — Hôm nay tao khó ở... đi đường gió máy, lờ ra thì khốn!

(Hạ màn)

PHƯƠNG-CHI

DƯỚI MẶT TRỜI KHÔNG CÓ GÌ LÀ MỚI RAO?

Ngày xưa-chắc đã có điện rồi.

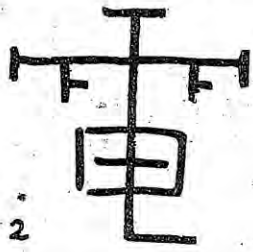
Chữ Tàu là một thứ chữ tượng hình, ví dụ chữ sơn viết theo hình cái núi, chữ nhật theo hình mặt trời, chữ cung theo hình cái cung.

Nay cứ xét kỹ chữ Điện mới biết rằng ngày xưa người Tàu đã biết dùng điện và đã có cả cột giầy thép dẫn điện rồi.

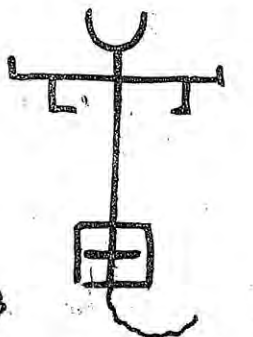
N. C. K.



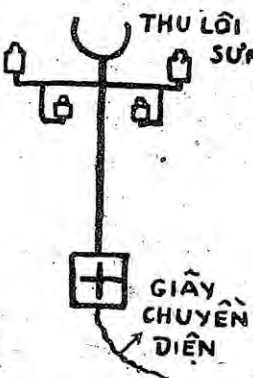
Chữ điện viết lối chân phương



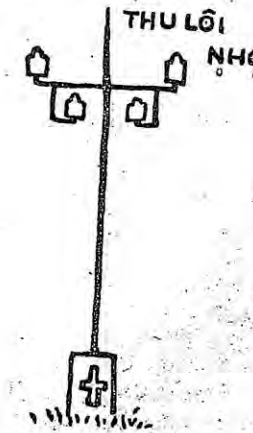
Chữ điện viết theo lối triện vuông.



Hình cột đèn đời thượng-cổ (vẽ phác)



Hình cột đèn đời thượng-cổ (vẽ chân phương)



Cột đèn ngày nay (người phương tây đem lại)

Kiểu nhà lối tối-tân

Vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. — Bản-số đã vẽ được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-số xem đủ 225 cái kiểu đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. — Tính giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu nghệ vẽ của Bản-số trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC

TOUT POUR ARCHITECTURE
168, Rue Lê-Lợi, — Hanoi
= (Gần trường Thê-Dục) =

Xin chiều cò Pháo VIỆT-NAM
hiệu Bát-Tiên

Tơ ta, tơ tàu và tơ gốc — Bán buôn và bán tại

Hiệu TƯỜNG-AN

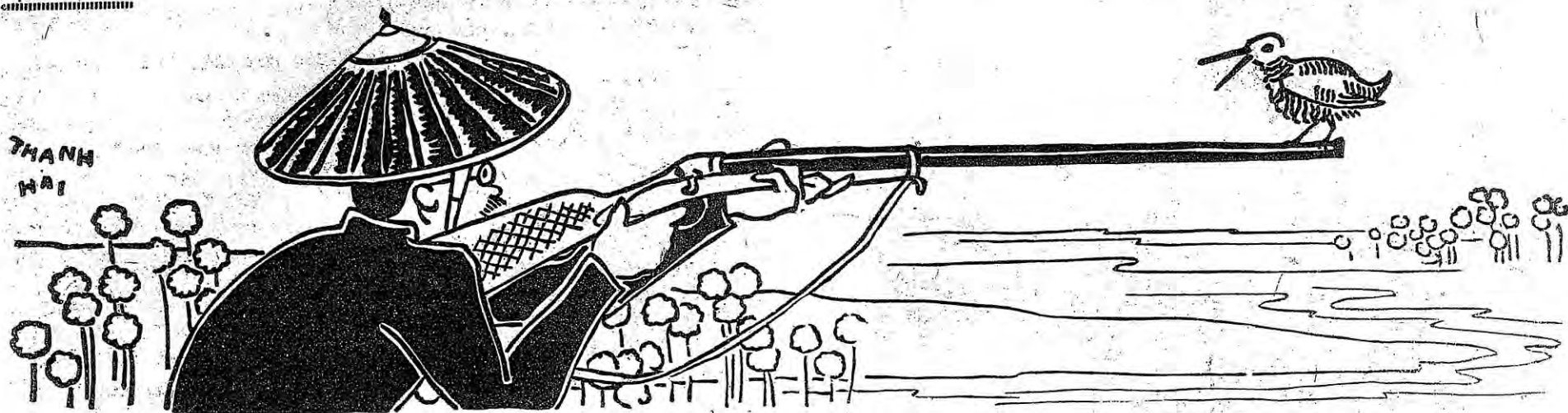
20, Hàng Gai, Hanoi

Giá phải chăng

ở xa xin viết thư về thương lượng

Dự thi số 100

CHUYÊN SÁNG



Quan Hàn tự đắc — Phên này mảy bay đằng gò cho thoát!

CUỘC..

Ông Phó Chi và chè Việt-thái.

Ông Phó Chi ở T.N.D.B. nói « chuyện giữa trời » bàn đến chè Việt-thái của ông Phạm-hạ-Huyền. Có lẽ lúc đó, ông khát nước, nhà lại thiếu chè...

Ông dùng lối văn lờn-vờn, trách hạo trách huyền ông Phạm-hạ-Huyền đã dám đổi câu phong dao:

Làm trai biết đánh lỗ-tôm,
Uống chè mạn-hảo, xem nôm Thúy-ra câu: [Kiều.

Làm trai biết đánh lỗ-tôm,
Uống chè Việt-thái xem nôm Thúy-ra câu: [Kiều.

Nửa nạc, nửa mỡ, Phó Chi cho ông chủ chè Việt-thái đã phạm tội sửa lại quốc học (hay là con cước học) của mấy ông Lê-Dư, Dương-bà-Trạc, Nguyễn-trọng-Thuật...

Ông Phó, ông muốn có chè uống nước, hay ông muốn quảng-cáo cho hiệu chè Việt-thái. thì ông cứ quảng-cáo, sao ông lại lôi các ông « quốc học » ra để mượn các ông ấy quảng-cáo hộ? Được ăm chè nào ông có chia cho họ hưởng chung với đâu!

Bảo-Sơn... và Bảo-Sơn.

Ngày xưa đã có câu truyện Bảo-thạch và Bảo-sơn. Muốn cho độc-giả khỏi lầm lẫn, Tú-Ly phải một phen biện bạch rõ hai tên ấy chỉ giống nhau ở chữ Bảo, còn Thạch là thạch (thạch ăn), sơn là sơn (sơn quét cửa) không giống nhau được.

Ngờ đâu bây giờ lại phải lôi cái tên Bảo-sơn lên một lần nữa để gột sạch bụi-bậm bám vào hai chữ ấy đi.

Nguyên ông Gậy-gộc ở tờ báo kia được một nhà văn-sĩ rử-rỉ than phiền rằng đã lấy hiệu Bảo-sơn thì nghe như ít lâu nay không biết ngài nào đó, vì vô-tình hay dụng-tâm mượn thẳng nó mà không nói chỉ cả.

Tội nghiệp chưa! ông Bảo-sơn ở Phong-Hóa được nghe lời than văn nỉ non này chắc cũng đến động lòng ứa lụy, thương cho ông nào đã lấy hiệu Bảo-sơn trước ông ta.

Của đáng tội, giá ông có biết đến

SỐ TRUNG - THU

Sẽ in 20 trang

Đại-khai sẽ có:

1. — Từ trò chơi trẻ con đến trò chơi người lớn của TÚ-LY.
2. — Cuộc rước đèn kỳ-khởi PHONG-HÓA tổ-chức của LEMUR.
3. — Đèn kéo-quân PHONG-HÓA của HUÔNG-NHẬT.
4. — Đèn kéo-quân NAM-VIỆT của NGUYỄN-VĂN-DƯƠNG.
5. — Bát tiên, thưởng Nguyệt của TÚ-MỖ.
6. — Lên chơi cung Giăng của VIỆT-SINH.
7. — Khoa-Học mừng Trung-thu của chàng thứ XIII. và nhiều tranh vẽ của ĐÔNG-SƠN,

Kỳ sau có bài thơ « Xem số cô cả Mốc » của Tú-Mỡ và Tú-Ly.

TUI CHO BÀ TÚ MỖ



Vừa rồi báo Phụ-nữ
Khen bà Lớn kia rử!
Nức nở đức Bà hiền,
Hiền hơn bà Khổng-Tử...

Khen bà khéo đẻ con,
Đẻ toàn giống con khôn.
Có cậu như tranh, đối,
Như tiên chốn núi Non...

Khen Bà giỏi nội-lợ,
Bếp nước chăm nom lạ!
Cơm rẻo lại canh ngon,
Một tay săn-sóc cả.

Khen Bà tính nhu-mì
Nhữn tựa con chi-chi,
Bà ký... lên... bà Lớn,
Chẳng kiêu mà chẳng ki.

Chị em khen nức-nở,
Một tấm gương rờ-rờ...
Tôi nghĩ đến nhà tôi,
Tui cho bà Tú-Mỡ.

Cũng khéo đẻ xon-xon,
Ba vương lại bảy tròn.
Cũng chăm việc bếp nước,
Cơm rẻo mà canh ngon.

Tính nết cũng nhu-mì,
Nhữn rừ há kém chi...!
Mợ Hàn kiêu mợ Tú,
Chẳng bắc bạc kiêu-kỳ.

Nào thấy ai dăng báo,
Treo gương làm quảng-cáo...
Họa chẳng chỉ có tôi,
Rủ-rỉ khen loáo-quáo...

A...! Lỗi tại thằng tôi,
Chỉ quen thơ-thần thói.
Chẳng làm nên cụ Lớn,
Nên thế vậy, than ôi...!

TÚ-MỖ



..ĐIỂM BÁO

tên tuổi ông Bảo-sơn nào than-phiền đó, thì lúc lấy biệt hiệu, ông cũng chẳng lấy cái tên Bảo-sơn làm gì! Nhưng nào ông có biết cái ông Bảo-sơn cũ là mô tê nào, mà ngay đến Tú-Ly cũng xin thú thực rằng chưa để ý đến tên Bảo-sơn của ông bạn của Gậy-gộc bao giờ!

Vả lại theo lời Gậy-gộc, thì ông Bảo-sơn bạn của Gậy-gộc khi thì là Anh-sơn, khi thì là Cao-sơn...sơn.sơn. thì ai biết rằng ông ấy sơn cái gì nữa!

Nay sự thể ra thế, ông bạn của Gậy-gộc có kiện, Tú-Ly xin xử như thế này: ông ấy nên lấy tên là Anh-sơn. Cao-sơn. Bảo-sơn, thì không còn ai lẫn được.

Dẫu sao, Bảo-sơn ở Phong-Hóa không phải là ông Anh Cao, Bảo-sơn đó, xin độc-giả chớ lầm!

TÚ-LY

Bốn đức của Phụ-Nữ thời-dâm.

Cô P. N. T. Đ. vừa nhô đầu ra tái-bản ở phố hàng Bò đã cho ta biết ngay rằng cô có đủ bốn đức lớn: dung, công, ngôn, hạnh.

Dung. — Điều đó thì bất-tất phải bàn, chỉ trông sơ cái bìa cũng thấy yêu-diệu lắm rồi.

Công — Mục gia-chánh bảo cho chúng ta biết rằng các cô biết nướng chả thịt bò tươi, ướp củ sả, gừng, mỡ và nước mắm (không phải nước mắm ớt nút kín), biết dùng thịt mỡ đem đã ra như đã giò rồi về từng viên và xiên từng xiên mà nướng: đó là nem nướng.

Ngôn — Ta xét ra các cô đã biết ăn nói mạnh bạo, tự do hơn xưa nhiều, Thí dụ: một cô ký trá danh là Tú-Xon hùng dũng, cả tiếng hát rằng: /

Rầy xem bọn họ, bọn mình đẽch hơn.
Hai thằng: Tú-Mỡ, Tú-Xon.

Hạnh — Có tài khen, tán các bà lớn, như bà thượng Phạm chẳng hạn.

Ấy thế là cô P. N. T. Đ. mới chân ướt chân ráo trong làng báo đã nổi tiếng là một cô hoàn-toàn rồi đó.

NHỊ-LINH

PHỤ-TRƯỞNG PHONG-HÓA

Chỉ để biếu những người
mua dài hạn.

Bán lẻ: 3 xu một số

CÙNG CÁC NHÀ ĐẠI-LÝ

Đại-lý nào muốn lấy thêm
số Trung-thu để bán làm ơn
cho nhà báo biết định lấy thêm
bao nhiêu số.

Kiểu Liền

HAI KỊCH
MỘT ĐOẠN
BĂNG VĂN SUỐI
CỦA
ĐOÀN PHÚ TÚ

(Tiếp theo)

Lan (ngạc nhiên) — Ô hay! anh điên thật...

Chi — Tôi điên?

Lan — Phải. Anh lại đây cho tôi nghe xem...

Chi — Các anh chỉ được cái môn nghe ngóng, còn gì khó chịu hơn nữa! Hừ, hề ai có ý nghĩ gì khác các anh, là các anh bảo là điên, với loạn óc, chứ các anh có hiểu đâu đến những cái huyền bí ở lòng người ta. Phải, các anh có hiểu thế nào được! Các anh học khoa-học, tâm-hồn các anh đã khô-khan lắm rồi, các anh lại học cái khoa y-học đó, nó làm cho các anh đáng ghét thêm. Tôi xin nhắc lại rằng nếu tôi là con gái, không bao giờ tôi yêu các anh. Tôi cắt nghĩa anh nghe. Trong ái-tình, còn có cái gì làm cho người ta sung-sướng hơn là hai người đối với nhau, mỗi người có những cái bí-mật mà người kia không biết đến? Chính những cái bí-mật ấy nó sinh ra thi-vị của ái-tình, và hạnh-phúc của đôi nhân-tình. Khi những cái bí-mật ấy đã khám phá ra rồi, ôi thôi! còn gì là thi-vị, còn gì là hạnh-phúc, mà cái ái-tình còn có nghĩa lý gì nữa không? Cho nên những đôi nhân-tình nào biết cầm chừng nhau, mà giữ bí-mật cho thật lâu, để cho ái-tình nó ngấm-ngấm ăn sâu vào tận tâm-can thành một thứ cảm-tình tự nhiên, bất giác thì mới mong hưởng hạnh-phúc được lâu dài... Đối với các anh, còn có gì là bí-mật? Đứng trước một vị tuyệt-sắc giai-nhân, các anh có lẽ không trông thấy cái sắc đẹp bề ngoài — cái sắc đẹp mê hồn, anh ạ, — mà các anh chỉ trông suốt qua mấy lần da, thịt, phân tách những lục-phủ ngũ-tạng vị giai-nhân của các anh ra: nào đâu là khúc ruột dài bao nhiêu thước tây, xếp lại ở trong bụng như thế nào, nào đâu là buồng gan với phũng mật xanh, mật vàng, nào đâu là dạ con, nào đâu là buồng



trứng... Đối với con mắt quái ác của các anh, trong

bụng người giai-nhân nào, ở đâu khúc ruột già cũng có một mẩu thịt thừa, gọi là appendice, và có thể sinh ra bệnh appendicite là một bệnh rất nguy hiểm...

Quả tim của người yêu có gì? Không có những giọt-lệ thồn thức, những tình-cảm xấu-xa gì đâu, chỉ có bốn cái ngón thịt nho-nhỏ, bên chứa máu đỏ, bên đựng máu đen, và trong một phút, quả tim ấy đập bao nhiêu lần, — nếu đập nhanh quá, ấy là bệnh đau tim, chứ không phải



Lần rặng soan-dào rồi bóng ai?

vì có tình cảm gì xúc động!... Còn trăm, nghìn cái quái gở hơn thế nữa, nghĩ đến mà rùng mình! Đứng trước mặt các anh, người con gái không còn có chút gì bí-mật nữa, vậy họ biết chắc là không khi nào các anh yêu họ một cách thực-thà, và nếu họ khôn, họ sẽ không bao giờ yêu các anh cả...

(Khi Chi nói thì Lan đã cỡi par-dessus bỏ trên ghế, vờ cái chân bóng và cái chiếu ra ngoài cầu thang để ngủ, có ý đối với bạn như mọi lần — Chi nói một mình. Khi quay lại, không thấy bạn đâu.)

Chi (một mình) — Lại dối rồi! Đây, tôi đã biết mà, sự thật mất lòng,

nhưng chính anh đã làm tôi phải nói ra... (một lát) Phải, các anh là người khoa-học, có lẽ một ngày kia các anh sẽ có ích cho đồng-bào, cho nhân-loại, các anh sẽ trở nên những nhà bác-sĩ trứ danh, sẽ cứu sống cho bao nhiêu mạng người... Như thế, càng hay — song mặc các anh! Về truyện ái-tình các anh phải để dành chúng tôi... Tôi học luật chỉ là để tiêu-khiển đó thôi, thật ra tôi còn mang một tâm-hồn thơ chán-chứa để yêu những cái ngoài sự học, để yêu những con mắt hồ-cau, những làn môi hải-đương, những bó tóc mây óng-mượt và thơm tho! Một tâm-hồn thơ mang nặng... A, lại nói đến thơ, thơ nào mà sẵn thế này (trông thấy mảnh giấy rơi dưới chân bàn nhặt lên)?... Một bài thơ, một bài thơ khá dài!

Của ai thế? Hay là của Ly-Tao nương-tử đem lại để cho ta có thi-hứng đây mà... Hãy đọc đã: « kinh tặng nàng Kiều-Liên ». Ô! hay quá, vừa vặn, bài thơ này lại tặng Kiều-Liên! Thật là trời giúp ta, Ly Tao nương-tử chiều ta quá rồi! (đọc).

« Chàng thiếu-niên kia mắt sáng ngời,

« Tóc ròn đỉnh núi sợi mây chồi,

« Phát-phơ theo gió bay man-mác,

« Lần rặng soan-dào, rồi bóng ai? »

Hay, hay lắm! Mấy câu mở đầu đã có vẻ lãng-mạn lắm.

« Tóc ròn đỉnh núi sợi mây chồi? thì hay tuyệt.

« Lần rặng soan-dào rồi bóng ai? »

Mớ tóc mây phát-phơ theo gió, lần theo bên rặng soan-dào để tìm bóng người yêu, thì thực là một bức tranh tuyệt bút. Ta ký tên vào bài thơ này thì cũng không lấy gì làm xấu hổ... Nhưng mà không phải chữ ký của ta đây mà! Ô! bài thơ này lại ký tên Trần-Lan!... « Trần-Lan bài-bút »?

Có thực không hay là ta quảng mắt?... (dụi mắt) Rõ ràng chữ anh Lan thật đây mà!... (ngơ ngác) Anh

Lan tặng thơ cho Kiều-Liên? Khó hiểu quá! Tôi thử thử rằng tôi không hiểu tí gì trong cái truyện này cả!... (đọc thầm nốt bài thơ, rồi vò tờ giấy trong tay, nghĩ-ngợi, một lát). Anh Lan yêu Kiều-Liên? Anh học-trò trường thuốc. Vô lý quá! Không thể nào được! Hay là anh chàng biết mình yêu Kiều-Liên nên trêu ghẹo mình đây chứ gì. Phải chứ, anh chàng biết lấy mới được... (chạy ra cửa gác lại đứng không, không, ta có nói với hẳn bao giờ đâu! Hôm nay là lần đầu tiên ta bày tỏ tâm-sự với hẳn, thế thì... anh ra đây, anh ra đây, một lát). Một là anh Lan trong tay mình hơn gừa Kiều-Liên mấy lần. Hai là... (câu này) Không có lý nào! Anh Lan yêu Kiều-Liên? Không, không, nghìn lần không!... Chỉ có một cách rieu nhất là hỏi thẳng ngay hẳn... (giấu thơ vào túi) Lan ơi! Lan! Cầm đây à? Đứng lần phải gió ở đâu mà không thừa lên thế?... (chạy ra mở cửa thang gác) Chà! ngủ vật, ngủ vật! Người đầu mà để ngủ thế! Giời sáng rồi, dậy mau! (tung chăn, kéo tai Lan vào).

Lan — Thế nào, chưa hết truyện kia?

Chi — Anh vào đây, tôi thưa truyện. Tôi xin anh lỗi đã nói xúc phạm đến anh em học thuốc...

Lan — Anh nói gì mặc anh, chứ, can gì đến tôi?

Chi — Anh không giận tôi đấy chứ?

Lan — Tôi giận anh? (vỗ vai Chi) Ô, Lan giận Chi thì còn giới đất nào nữa! Sao mà hôm nay anh quần thế? Anh bị xúc-dộng thần-kinh quá, lại bị mưa, rét, nên hoảng hốt đây chứ gì! (sờ trán Chi) Đầu nóng bừng-bừng lên đấy mà! Thôi, tốt hơn cả là anh đi ngủ ngay cho ấm-áp, và cho hoàn hồn lại đi, đừng nói làm nữa...

Chi (cười) — Ủ, tôi hoảng hốt, anh nói đúng đấy. Song như ý tôi nghĩ thì đi ngủ bây giờ không bằng ngồi nói truyện ôn tồn với anh cho dịu-dần bộ thần-kinh lại. Tôi đi năm bây giờ thì phát điên lên mất... Nói truyện đi, nói dịu-dàng cho tôi nghe nào.

Lan — Tôi có truyện gì nói với anh bây giờ?

Chi — Vậy để tôi hỏi anh, rồi anh trả lời tôi câu một, nhé?

Lan (cười) — Con nhà pháp luật lại sắp giờ lối quan tòa vấn tội bây giờ! Thôi, nếu anh muốn sau này làm quan Thâm-phán, mà cần phải tập nghề trước, tôi cũng chiều ý anh.. (kéo hai tai mình) Đây tai tôi đây, để hẳn anh.

Chi — Anh có đồng ý với tôi là khi người ta học thuốc, thì người ta quên cả những đường đi, lối lại trong cơ thể của đàn bà, người ta dẫn đi, và sẽ không thể có được chút ái-tình tinh-thần ở trong lòng, họa chăng chỉ có cái ái-tình nhục thể, hay không?

Lan — Cái đó, tôi phản-đối anh hết

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.

Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời! Chắc bền giá cũng được hời...

Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe đáng như xe « Verneuil » vì sau khi sở ấy tan bán hiệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà hàn hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lại xem qua sẽ rõ.

Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp. Có 28 mẫu vải dùng để lợp mui, đóng tựa và cắt housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhận lợp mui và cắt housse xe ô-tô.

Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa và xe bò.

An - Thái

Số 2, phố Nguyễn-Trọng-Hiệp, Hanoi
tức là phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ngư

NỘI HÓA
chemisette de tennis

Rất đẹp — rất bền

Áo cài khuy giá. . . 1\$20

Áo có fermeture éclair. 1.70

HIỆU DỆT

CỤ - CHUNG

100, Rue du Colon, — HANOI



CHO KHỎI TIỀN

MẮT TẬT MANG

Chúng tôi sẽ trả tiền lại cho người nào sau khi dùng phương thuốc này mà không lành.

1) THUỐC TRỊ VÀ PHÒNG HO-LAO (tuberculose pulmonaire); Ho ra huyết, ra đàm; ho kinh-niên; chữa cả bệnh bronchite và poitrine rất thần hiệu. Thuốc dùng hút hơi vào phổi và có đặc tánh: a) Nhuận phế chỉ-khái; b) Sát trùng lao (bacilles de Koch); c) Chết huyết hóa đàm.

Mỗi hộp to 2p50, hộp nhỏ 1p50

Chúng tôi sẽ đăng mấy bức thư cảm-tạ của M. PHÂN-BỨC-THÀNH ở Linh-cầm (Hà-tĩnh), M. TRẦN-KHUÔNG phủ Diên-châu (Nghệ-an) và nhiều bức khác.

M. NGUYỄN-TRUNG-THAM
Quảng-xá Đông-hới

sức, và tôi sẽ cải cho đến kỳ cùng.

Chi — Anh không cần phải nhọc công cải miến là anh cho tôi được cái chứng thực xác đáng, tôi sẽ tin anh.

Lan — Muốn mặt sát anh em học thuốc, anh đi từ một cái nguyên có rất sai lầm, là hề người ta biết rõ cơ thể của người đàn bà, người ta không có cảm-tình trong sạch nữa! Nhảm lắm! Nhảm lắm! Các anh không học đến những cái đó, có khi các anh mong mỗi thêm-thuồng, và ái-tình của các anh dễ thành ra ái-tình nhục thể. Còn chúng tôi, khi đã biết rõ cái xác thịt của con người ta rồi, chúng tôi khinh nó lắm. Nếu có bao giờ chúng tôi yêu một người nào hợp với tâm hồn chúng tôi, thì chúng tôi yêu thuần bằng-tinh-thần, thuần bằng-tinh-cảm, không lẫn một hạt bụi dục nào trong cái tình-tinh-khiết.

Chi — Tôi chỉ muốn anh cho tôi một cái thí dụ...

Lan — Tôi có phải là ông cố nghe lời xưng tội của các bạn đâu.

Chi — Ít ra anh cũng là ông cố nghe tội của anh...

Lan — Tôi?!

Chi — Phải, anh. Như anh chẳng hạn, anh có thấy bao giờ anh yêu ai một cách thuần-tinh-cảm, anh có từng gặp người con gái nào làm cho quả tim anh thồn-thức, làm cho đôi mắt anh quảng đen lên vì thồn-thức đêm trường không?... Kia, mà mắt anh thâm quảng lên đây này! Trời ơi, nếu vậy anh yêu ai, anh có thể cho tôi biết được không? (Lan cúi đầu im)... Anh có yêu ai bao giờ không? (Lan lắc đầu, mắt đau đớn) Không, anh không thực-thả, anh xem tôi có hề giấu anh cái gì đâu...

Lan (gượng cười) — Giấu anh làm gì. Tôi không phải là con vật vô-trí, tôi phải có yêu... tôi yêu... tôi yêu... (cố tìm một cái tên nào, mà không tìm ra)

Chi — Ai? Mỹ-Châu hay Bích-Trà? Hồng-Ngọc hay Tố-Lan?

Lan (cười) — Tố Lan.

Chi — Hừ, anh yêu Tố-Lan! Vì Tố Lan mà anh mất ăn, mất ngủ, mà tối thứ bảy, anh không đi chơi, ở nhà vô đầu, bóp trán nặn được mấy vần thơ... (Lan giắt mình, nhìn sang bên học) để đưa ai? Để đưa Tố Lan... (móc túi lấy bài thơ) mà có lẽ anh đã viết nhầm là... (Lan giắt bài thơ xem) Kiều-Liên, hoặc viết thể để chế nhạo tôi... (Lan nhìn Chi có dáng cảm giận, lại có vẻ thương nể. Chi thì sầm nể mặt xuống).

Chi (trách) — Anh nên biết cái tình yêu là tối thiêng liêng, không nên xúc phạm tới... Anh đùa cái lối ấy nhả quá!... Anh định làm cho tôi tưởng rằng anh yêu Kiều-Liên, để cho tôi đau đớn... Không, tôi không đau đớn đâu... chỉ thương hại cho anh thôi.

Lan (cảm-dộng nói to mà run) — Phải, anh nên thương hại tôi. Thương hại tôi là phải, anh ạ, vì tôi rất đáng thương... Anh không đau đớn, không lạ gì, nhưng tôi đây đau đớn lắm.

Tôi đau đớn vì tôi yêu Kiều-Liên đã lâu, yêu thâm thía, nay thấy anh cũng yêu Kiều-Liên, mà yêu một cách ngang tàng, tôi e một ngày kia tôi với anh phải bề chữ kim-băng vì đó. Cái ngày ấy, tôi muốn lánh xa anh lại đất tôi đến, không phải lỗi tôi...

Đến lúc này chỉ còn hai cách: một là chúng ta biết nhường nhau để giữ tình bằng-hữu, cái tình bằng-hữu mật thiết hơn 10 năm trời!... Hai là chúng ta nhất định đối đầu tranh nhau cho được con người tuyệt sắc, dầu bao nhiêu sự ngã nghiêng cũng đành lòng cam chịu... Chỉ còn hai cách ấy để quyền ta kén chọn... (một lát) Tôi, thì tôi yêu đã một năm giờ, yêu ngấm-ngấm, yêu đau khổ, mà chưa tìm được một dịp nào để quả quyết...

Chi — Tôi thì tôi mới yêu Kiều-Liên được hai tháng nay... mà yêu nồng nàn, yêu hăng hái... và chắc sẽ có dịp...

Lan — Sẽ có dịp anh giết tôi...

Chi — Hay tôi lại giết tôi...

(Chi đứng dậy, đi lại trong phòng, rồi ngã vật xuống sofa mà khóc nức nở. Lan thì ngồi bốp trán, trầm ngâm, mà đau



đau lắm. Một lát, khi Chi đã gần thôi khóc, Lan đứng dậy lại đỡ lấy Chi thử dằn.

Lan (cố giọng) — Chi ơi! Chi! Sao mà trẻ con thế? Nín đi, nghe Lan nói đây... (Chi gượng dậy, lại ngã vào vai Lan) Cái gì mà chúng ta nói đến chuyện giết nhau? Cái tình của đôi ta hơn mười năm nay, kết chặt lắm không thể nào vì một chút ái-tình viển-vông mà rút nhau được. Không không, cái thân tình bằng-hữu nó cũng nặng như cái ái-tình kia, mà có lẽ lại nặng hơn nữa. Anh vừa nói: «... cái tình yêu là tối thiêng liêng», tôi cho rằng cái tình bằng-hữu lại thiêng liêng gấp mấy và cao thượng gấp mấy. Giai gái mê muội mà yêu nhau, nhưng bằng-hữu bình tâm mà quý nhau. Một cái cón-con cũng có ý thể chia rẽ đôi nhân-tình rất si,

nhưng tất cả những cái trở lực có thể tưởng-tượng được cũng không khi nào làm là được đôi bằng-hữu rất thường. Huống nữa là chúng ta mười năm giờ đã qua, biết bao nhiêu tình nghĩa, há dễ không biết cân nhắc để cho một phút mơ hồ làm tan tã lòng sắt đá hay sao?...

Không, ta phải coi ái-tình là cái cuồng dâng yêu của thiếu-niên, không phải là cái luật bất buộ của tạo-hóa. Dầu ta hy-sinh cái ái-tình quý báu kia, không vì thế mà ta phạm lỗi với trời...

Chi (nói chua chát) — Hy-sinh ái-tình!



Lan — Muốn có đủ đảm-lực hy-sinh ái-tình, ta nên tự nhủ rằng: Người đàn bà quý báu thật, song không phải là một vật hoàn toàn, không được thanh khiết, cái ngày Trời sinh ra đàn bà là cái ngày Trời, Đất giân nhau, muốn quấy rối một phen cho bõ ghét. Người đàn bà không phải là cái vật thiêng liêng như thánh-thần, như tiên-phật để cho anh sùng bái hình-hương...

Chi — Khi nói đến đàn bà, xin anh đừng kể Kiều-Liên vào đấy, vì Kiều-Liên thật là một hòn ngọc quý, một lá bùa tiên để làm cho người đời được cảm thấy một ngày hạnh-phúc. Nếu anh yêu Kiều-Liên, hay nếu anh chỉ biết Kiều-Liên thôi, cũng đủ để cho anh nhận rằng: trong đám phụ-nữ mà có được một người như Kiều-Liên, thì phụ-nữ không phải là đáng để cho anh nói xấu...

Lan — Không, tôi không nói xấu

phụ-nữ đâu! Mà Kiều-Liên thì tôi lại yêu lắm! Song anh, anh Chi, tôi yêu anh biết bao nhiêu! Và tôi biết rằng Kiều-Liên không yêu tôi, nhưng anh Chi thì yêu tôi, yêu tôi lắm, không nỡ để tôi khổ não, và cũng không muốn khổ não vì tôi. Vậy chúng ta yêu ai, cứ việc yêu, mà đừng làm khổ nhau.

Anh yêu Kiều-Liên, tôi xin kính trọng cái tình yêu đó; mà tôi yêu Kiều-Liên, anh cũng đừng nên phá hoại... Nghĩa là, từ nay Kiều-Liên sẽ là một đóa hoa ta cùng thưởng ngoạn... (Chi định phản đối) mà không ai được động đến, một vị tiên cô, chúng ta cùng ngưỡng vọng một cách kín đáo, xa-xôi... Kiều-Liên sẽ không là vợ anh mà cũng không thuộc về tôi. Nàng sẽ đi con đường của nàng cũng như trăm, nghìn người thiếu-nữ khác, ta chớ quan tâm. Riêng chúng ta, mỗi người tạo lấy một cái hình ảnh Kiều-Liên trong tâm hồn để yên-ủi nỗi lòng... Chúng ta sẽ làm bạn với nhau cho đến khi hắt cái hơi thở cuối cùng. Còn Kiều-Liên dầu lấy ai, dầu yêu ai, cũng vẫn còn cái hình ảnh tuyệt sắc giai nhân mà một ngày kia đã vô tình in sâu vào tâm hồn chúng ta.

Chi — Sao mà hôm nay anh hùng hồn thế! Tôi không ngờ anh giải được cái nổi bất bình của chúng ta một cách nhanh chóng và khôn khéo đến thế. Xin tuân theo lời anh và cảm ơn anh.

(Chi bắt tay Lan, Lan đứng dậy, mặt rầu rầu đau đớn lắm, đi loang-loang ra mở cửa sổ, tựa vào khung cửa nhìn ra đường; giọt mưa rơi. Một phút nặng nề. Tiếng mưa rào-rào, nghe não-nùng lắm.)

Chi (nhìn theo Lan, một lát, chạy lại) — Tôi thấy như anh đau đớn lắm, phải không, anh Lan?

Lan (cười gượng) — Không, anh nhầm đấy. Tôi có gì mà đau đớn đâu, chỉ vì nói nhiều quá trong lúc đang cảm động, nên mệt đó thôi... (vịn vai Chi, cùng quay vào giữa nhà) Chúng ta nằm đi nghỉ, ba giờ sáng rồi... Anh ra cầu thang lấy hộ cái chiếu, rồi đóng cửa lại nhé!

(Chi ra, Lan đứng một mình, cắn môi im lặng, nét mặt lại đầy vẻ đau buồn. Một lát.)

Lan (thở dài, ngửa mặt nói một mình) — Ta đã tự nói dối ta một cách ghê gớm!... Cái tình bằng-hữu, dù nặng đến đâu, có thể nào thay được ái-tình không?...

Chi (ôm chiếu, chần vào, vừa giải xuống sân, vừa nói một mình) — Thế mới biết cái tình bằng-hữu có khi, còn mạnh gấp mấy ái-tình, và khi người ta biết yêu nhau bằng một tấm lòng đại-lượng, cái cuộc đời mới dễ chịu làm sao! Cái cuộc đời mới đẹp để làm sao!

HẠ MÀN
ĐOÀN-PHÚ-TỬ

CÁI CHÍNH

Trong bài «Kiều-Liên» đăng số báo trước, có vài chỗ in lầm, vậy xin cái chính:

Cột thứ nhất, dòng 14: Hai mảnh chiếu rách tươm, xin đọc là: hai mảnh chiếu rất tươm.

Cột thứ ba, dòng cuối: (thiếu một đoạn, xin đọc lại: Chi (vui cười). — Rồi những giờ nghỉ người ta nên gột giày vernis ở promenoir một cách ung-dung và vênh-vào, ra điều, ta mới ở một loge nào ra đây, vì ở loge ra thì tất đi về cái promenoir ấy...

KHÁI-HƯNG VÀ BẢO-SƠN

sẽ hợp trí, góp sức
để hiến độc - giả một truyện dài
rất cảm-dộng:

GÁNH HÀNG HOA

sẽ bắt đầu đăng
từ số sau.

THẦN THUỐC LẬU
TU-NGOC-LIEN
1er
JUIN 1933
ĐON LÊN
HÀNG NGANG
Số 8 HANOI

Tết năm nay các ngài dùng giày gì?
Giày Kim-Thời
Marque, dessin et modèle déposés
Kiểu rất đẹp, mũi bằng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crepe, không chượt và toét ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không ngấm nước. Giá rất hạ.
Bán buôn và bán lẻ:
VẠN-TOÀN
95, Phố hàng Đào, 95 — HANOI

Từ nay các quý-bà, quý-cô hẳn được vừa ý, vì tiệm chính BOMBAY 89, Hàng Khay đã khoáng-trương rộng rãi, với muôn nghìn hàng mới kiểu lạ, thiết đó chỗ, chúng bày cho tiện việc kén chọn. Nhất là vụ cưới xin đến nơi. Tiệm chính BOMBAY đã nhận rất nhiều hàng từ D'albène, đóng hộp rất lịch-sự.

Ông QUẤT-HIỆN: «Thỉnh-đức được phong»
VŨ-DUY-THIỆN 139, phố hàng Rượu Nam-định 20 năm nghiên cứu nghề thuốc nổi tiếng danh-sự. Có thuốc Lậu 0\$40 một ve. Thuốc Dương-mai 2\$00 một ve. Khi-hư, xích bạch đới 2\$00. Ai hỏi bán về bệnh cần san lòng mách giúp.

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

Tin trong nước

Đức Bảo-Đại đi tuần du.

Huế — Đức Bảo-Đại đã cùng với quan Khâm-sứ Thibaudeau đi tuần du hạt Ban-Mé-Thuot.

Một lệ định mới về việc mất thẻ căn-cước.

Từ nay ai mất thẻ căn-cước sau khi đi trình, nhà chức-trách phải cho mở cuộc điều-tra cần-thận, xét thấy chứng-cớ đích thực là người có thẻ bị mất, bấy giờ mới phải giấy chứng nhận cho, thì người mất thẻ mới ra sở căn-cước lấy thẻ khác được.

Thuế xuất-cảng mới về thóc gạo và ngô.

Bắt đầu từ 1.11.33, Chánh-phủ sẽ cho thi hành thuế xuất-cảng mới về thóc gạo, và từ 1.12.33, thi hành thuế mới về ngô.

Thuế xuất-cảng mới về gạo và bột được hạ hơn thuế cũ 20%, thuế xuất-cảng mới về gạo trắng và tấm hạ hơn thuế cũ 25%.

Từ nay lúa gạo Đông-dương trở qua Pháp cũng phải chịu thuế xuất-cảng như trở qua các ngoại-quốc khác vậy.

20 hòm tiền Bảo-Đại trở về Hanoi.

Hanoi — 24 hòm tiền thau ở Haiphong gửi về Hanoi chuyển trước đã tiền thu hết, nên lại phải gửi về 20 hòm nữa, đáng giá tất cả 1000p00.

Phòng Dân-biểu Bắc-kỳ họp Hội-đồng.

Trước có tin đến 25.9 này, phòng Dân-biểu Bắc-kỳ họp Hội-đồng thường-niên, nhưng vì số dự-toán sang năm làm chưa xong nên lại hoãn đến đầu tháng Octobre này.

Về dịp Trung-thu.

Ông Nguyễn-dan-Giám Hà-đồng có treo một giải thưởng trống-quân — Bắt đầu hát từ hôm mồng 10, phá giải hôm rằm (ở chợ Hà-đồng và ở các phủ huyện).

Tin làng báo

Báo Progrès-Indochinois bị truy tố.

Ông Đỗ-thúc-Trâm chủ báo Progrès-Indochinois bị truy tố về tội trích một bài của báo « Le Populaire-de-l'Indochine » và viết nhiều bài xúc phạm đến Triều-đình Huế, đã bị đòi ra trước quan Biện-lý.

Giới-thiệu Sách mới

Bản-báo mới nhận được :

- 1) Quyền Người Sơn-nhân của ông Lưu-trọng-Lư. Có phụ thêm mấy bài thơ mới (một vài bài đã có đăng trong Phong-Hóa số tốt). Sách giấy 30 trang, giá 0\$30.
- 2) Quyền Thiên-văn thường thức của Thomas Trư. Sách giấy 124 trang.
- 3) Quyền Quốc-văn Sơ-học độc-bản của ông Nguyễn-đức-Phong. Sách giấy 234 trang giá 0\$60.

TIN THỂ-THAO

Bơi lội

Cúp Cung-đình-Vận do Rạng-Đông và Indosport tổ chức.

Đến chủ nhật 24 Septembre này, hồi 6 giờ sáng sẽ có cuộc bơi 3600 thước, không có giải thưởng, do các ông Cung-đình-Vận, Henri Rochat, Nguyễn-văn-Định, Nguyễn-ngọc-Đầu, Cao-nhu-Thắng và Lưu-đức-Thành bơi.

Cuộc bơi 800 thước có giải thưởng hiện đã có 20 người dự cuộc và cuộc bơi 1600 thước có 7 người dự cuộc.

Sau cuộc bơi 800 thước sẽ sen cuộc bơi thuyền buồm rồi mới đến cuộc bơi 1600 thước.

6 giờ kém 15 các người dự cuộc phải có mặt tại nhà Cercle Nautique ngay con đường Cờ-Ngư. Lúc bơi phải mặc maillot và quần đùi đen.

Rạng-Đông và Indosport
lại cáo

TIN TRUNG-HOA

Nhật bắt dân Nhiệt-hà giồng thuốc-phiện.

Bắc-bình — Sau khi đã lấy được Nhiệt-hà, Nhật bắt buộc dân ở đây phải giồng thuốc-phiện. Khắp tỉnh Nhiệt-hà có thể thu được 10 vạn cân, còn Đông-tam-Tĩnh thì thu được 30 vạn cân.

Các trường học phía Đông Bắc từ nay toàn dạy chữ Nhật.

Bắc-bình — Gần đây người Nhật định thi hành 3 chánh-sách mới tại mặt Đông, bắc nước Tàu là:

I. Các trường học dạy toàn chữ Nhật và tiếng Nhật.

II. Quan lại toàn dùng người Nhật.

III. Ngạch cảnh-sát Mãn-châu có thiếu người cũng không bỏ ai nữa.

Tứ-xuyên đã hết nội loạn.

Tứ-xuyên — Hai tướng ở Tứ-xuyên là: Lưu-Trương và Lưu-văn-Huy đã bao lâu nay vẫn cùng nhau kháng-chiến, nay đã hòa-hiệp và tuyên bố với quốc-dân từ nay sẽ cùng hiệp-lực đem quân đi giúp việc tiêu-cộng.

TIN PHÁP

Thanh-niên thế-giới hội-nghị.

Hội « Thanh-niên thế-giới hội-nghị phản-đối chiến-tranh và chủ nghĩa phát xít » ở Pháp đã tuyên cáo chủ nghĩa với anh em lao-động Đông-dương và cổ-động lấy thêm hội-viên.

Tin Nhật

Quanh việc ám-sát Khuyển-dương-Nghị.

Đông-kinh — Quan Biện-lý tòa án Hải-quân giữ việc xử án các sĩ-quan đã dự vào cuộc mưu sát thủ-tướng Khuyển-dương-Nghị, xin tòa xử từ 3 người, 3 người cầm-cố chung-thân và 4 người từ 3 đến 6 năm tù.

Quan Tổng-trưởng bộ Ngoại giao từ chức.

Đông-kinh — Bá tước Uchida là Tổng-trưởng bộ Ngoại giao Nhật đã cáo bệnh xin từ chức hôm 14.9. Ông Kokishirata nguyên sứ-tầm Nhật ở Moscou đã được cử lên thay.

JOSEPH

TRẦN - ĐÌNH - TRÚC

Luật-khoa Cử-nhân, Đại Học-đường Paris. Cố-vấn pháp-luật
Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs
(cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện-tụng. Làm đơn, hợp-đồng, văn-tự. Đòi nợ. Mua bán nhà đất v.v...

Lệ hội pháp-luật: mỗi lượt một đồng

Nhà cưới

Phố Hàng Cót (Takou), số 15-A mới mở nhà cho thuê để cưới rất lịch-sự trang-trọng, có đủ quả chóc, mâm, lọng, cốc chén bát đĩa và thợ nấu rất khéo; chỗ ngồi ăn tiệc rộng rãi, mắc nhiều quạt trần, phòng có dân lịch-sự bày theo kiểu ăn-thời. Giấy nói 871.



CẦN NGƯỜI GIÚP VIỆC

Công-ty ĐỨC-MỸ FRÈRES ở số nhà 70, phố hàng Bông Hanoi, là một công-ty cho thuê xe ngựa (bánh bom, bánh cao xu đặc, riềm toàn bằng nhung, dạ, thêu kim-tiến) xe ô-tô kiểu mới và đòn rồng bát cống sơn son thếp vàng, nghi trọng lối cổ về việc tang rất lịch-sự, chắc chắn thanh nhả.

Muốn cần dùng ngay tám ông giúp việc ở trong tám hộ thành-phố, mỗi hộ một ông. Lương giả rất hậu.

Vậy ông nào muốn giúp việc xin mời lại công-ty thương lượng.

Công-ty ĐỨC-MỸ FRÈRES lại muốn đặt thêm mỗi tỉnh một chỉ điểm.

Vậy ông nào ở các tỉnh muốn làm đại-lý, xin viết thư về bản công-ty hồi thề-lệ. Nhớ xin dính theo timbres giả nhời.

Sociétés Générale de Convois et transports funèbres « Đức - Mỹ Frères ».

70. Rue du Coton, 70

Hanoi

ĐỨC - MỸ FRÈRES

THUỐC ĐIỀU-KINH

THẦN-HIỆU

Đàn bà kinh nguyệt không đều, sinh ra dứa đầu, đau mắt, đau bụng, đau lưng, không sinh đẻ.... Chỉ dùng 3, 4 hộp DƯƠNG-HỒNG ĐAN của THỌ-DÂN Y-QUÁN, sẽ khỏi các chứng, vì thuốc ấy điều kinh, bổ huyết, rất lợi cho sự sinh-dục. Ai dùng rồi cũng phục là hay.

Mỗi hộp 1\$20

Ở xa thêm tiền cước. Thư và mandat xin gửi cho ông :

PHẠM-QUẾ-LÂM

54, Phố Sinh-tử — Hanoi

THẤY HAY NÊN GIẢ-MẠO

Thần Cốc-Tử đã có tiếng,

Suốt nước Nam đều biết hay.

Có kẻ vô-lại đầu đến,

Muốn kiếm lợi nên giả-mạo thầy!

Tôi xin có lời kinh-cáo để đồng-bào biết thầy tướng Thần-Cốc-Tử, đến nước ta từ Haiphong đến đây, đã bấy năm nay, tôi đã giới-thiệu thầy cho đồng-bào biết.

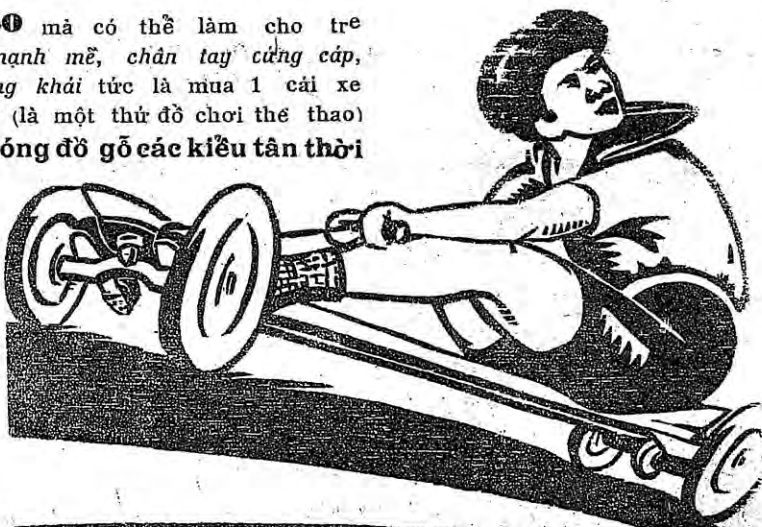
Vì thầy xem bói, xem số Hà Lạc, xem tướng nhiều người đều khen tài thầy là nói ai đúng ấy không sai một điều. Cho nên thầy được đông-khách: người Annam, người Khách cả các ông Tây bà Đám càng ngày đến xem càng nhiều. Thầy được chính-truyền tự nhà và có học-thức chắc chắn.

Thế mà nay chung quanh có nhiều kẻ thấy thế, cũng đặt tên hiệu giống-giống nhận làm anh em chú cháu để mong kiếm-lợi: nói lảm điều sai, làm cho mang tiếng. Đòi này thiếu gì hạng người thấy cái gì hay thời giả-mạo. Cho nên tôi sợ sự giới-thiệu của tôi trước có người tưởng nhầm, phải có mấy lời mách các quý-khách nên nhớ đích « Thần-Cốc-Tử » trên gác, số 40 phố hàng Bông, Hanoi, mới là chính thầy.

MAI-LỘC-ĐƯỜNG

37, phố Lamblot, Hanoi

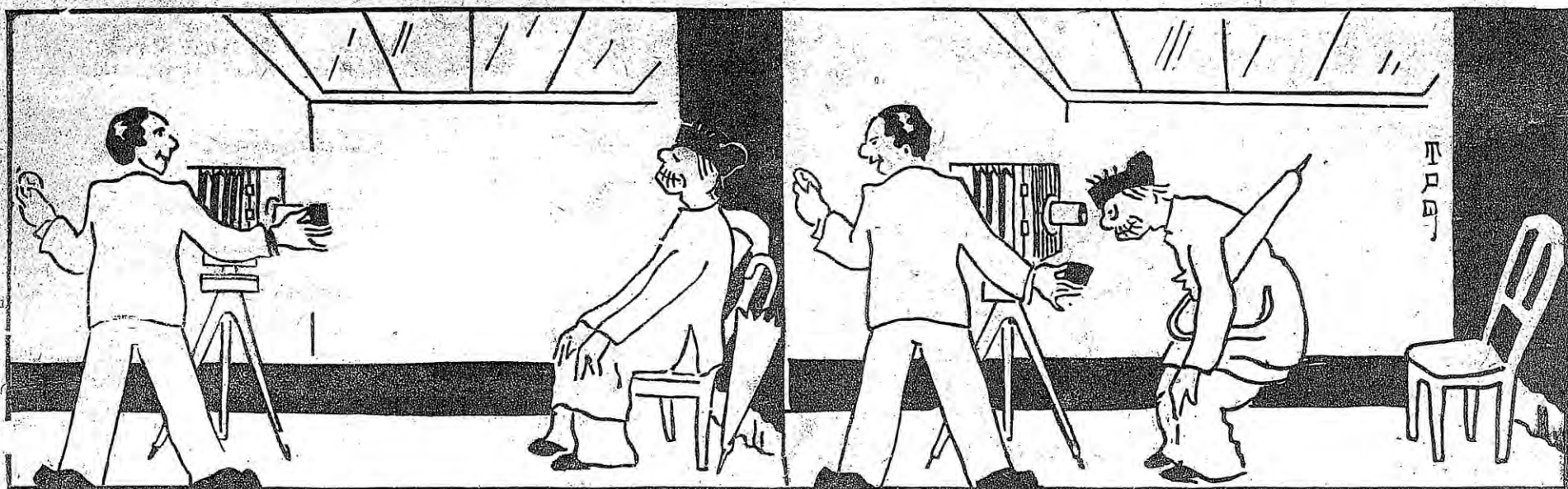
PHÚC
LONG



(tức là nhà PHÚC-THÀNH cũ).

Ở số 43, phố hàng Đậu, Hanoi — Tél. 251

Mua buôn từ 10 cái giờ lên có giá riêng



— Ấy, cụ Lý, cụ phải nhìn kỹ vào chỗ này !

.... 2 phút thì xong !

GÁI CẦU TREO

MỘT KIẾP TƠ' VU'ONG HAI MỠI TÌNH

Nghe đến tiếng « gái cầu treo », xin các ngài chớ hỏi tôi cầu treo ở đâu vội. Để tôi nói cho ra đầu ra đuôi đã.

Gái cầu treo chẳng có nào được học như ta, cho nên dù đến chữ O thật méo, các cô cũng vạch không nên. Thế mà cái tài kinh-tế, cái óc thực-nghiệp của các cô đến các tay bác-học cũng phải phục. Chẳng thế: không có được đồng trinh nhỏ, cô nào cũng gây nổi một cái cơ-đồ rất đáng sợ cho con trai nhà Nam mình. Mỗi cô đốc xuất hẳn một nhà máy tơ: có đan, có tơ, có máy kéo sợi, rồi từ những việc nhỏ-mọn đến việc tươm tơ, kéo sợi, cái gấm, thêu hoa, nhà máy cô nào, cô nấy chỉ một mình làm lấy, không nhờ vả nhau mà cũng không thêm cậy đến ai.

Nhà kỹ-sư Brown danh tiếng như thế mà còn phải nhờ tới các cô mới nghĩ nổi lối cầu treo, là lối cầu ngày nay ta thường thấy giống dọc giống ngang, giống lên giống xuống, trông xa như con rồng rờn khúc qua sông vậy. Ấy thế mà đến việc nội-trợ cũng lại một mình các ả đảm-đang nửa mới lạ chứ!

Cái tài của gái cầu treo, bà con đã phục rồi, bà con muốn hỏi tôi các ả ở đâu hẳn? Vậy tôi xin nói đề bà con đỡ sốt ruột: gái cầu treo, ở ngay nước Nam mình cũng có, vì các ả là dân vạn quốc,... vì các ả là... Nhện!

Trưởng là gì? Chứ những ả nằm trên vòng « lấy trời cho chứa tôi sang » ấy, thì tóm chết!

Tội nghiệp quá, bà con chế cái bụng các ả nọ đã ông lại có bốn cái núm con diêm dăng sau lưng mất cả về mỹ-thuật đi chứ gì? Ấy thế mà đang nằm trên phản, bà con đột nhiên thấy ngay trước mắt, bốn cặp

càng nguên-ngoa của các ả, có lẽ đến chết khiếp đi được đấy nhỉ? Tôi xin nói thực, chính đến tôi đây cũng thế.

Khốn nhưng cái bụng ông ấy lại là cái nhảm máy chế tơ, bốn cái núm vô duyên kia là bốn cái máy kéo sợi, mà chân căng cô nàng phải như thế mới làm việc được, thì bà con xem nên xếp đặt thế nào cho nó có vẻ mỹ-quan, bảo giúp tôi với.

Chứ tôi đây xin chịu, vì gái cầu treo là con nhà lao-động, thì giờ đâu mà nay phần diêm, mai son tó.

Cái nghề nó làm xấu con người là thường, đã có nghề thì đẹp, xấu có hề chi, « cái nết đánh chết cái đẹp » cơ mà!

Vậy tôi xin bỏ cái « sắc » đi mà nói đến cái « tài » của gái cầu treo.

Kia một cô đang làm việc, ta cứ rón-rén lại tận nơi mà xem, đừng làm nào-động, kéo cô ta giận, cô ta ngừng chân, cô ta nguây-nguẩy bỏ đi trốn nơi khác mất!

Ta cứ cố nhìn kỹ mà xem, đằng sau, bốn cái núm chương mắt kia, nó đang thập-thò tung ra ngoài một đám mây trắng. Mỗi núm phóng ra hàng nghìn sợi tơ, bốn núm vị chi đi bốn nghìn! Rồi bốn nghìn sợi chập thành cái sợi mà cô nàng căng nghênh ngang ở nhà ta đó.

Cái võng, cái cầu treo, hay cái mạng của cô trông như cái bát quái, nếu ánh nắng chiếu vào, đường tơ sẽ lóng lánh như ngọc vậy.

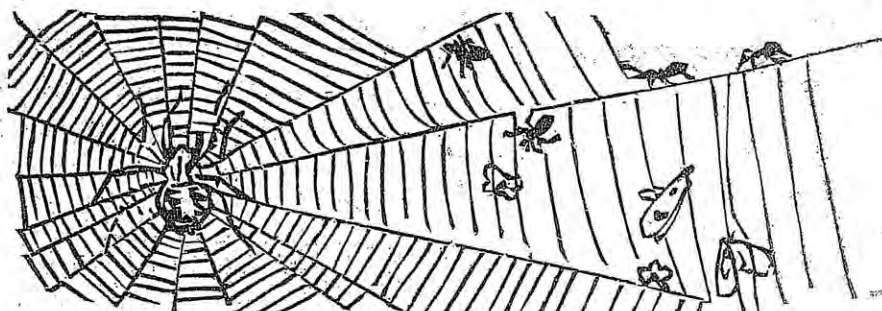
Đẹp lắm! ai ngờ cái con người xấu như ma kia lại có cái tài hoa như thế!

Mạng cô căng lên là cái biểu hiện của cái đời cô đấy. Mỗi sợi tơ là một đoạn ruột cô đấy: ta làm cô đứt ruột ư? Lòng cô đau xiết bao!

Có căng mạng lên, có lấy chỗ giữa

làm nhà, lấy chung quanh làm lưới, làm bẫy, làm bãi chiến trường, làm nơi sau này bỏ thây biết bao muỗi, ruồi, sâu, bọ.

Một sợi tơ cô căng lại là một sợi giấy điện báo, cô chỉ việc ngồi trong nhà cũng đủ biết được tin tức phía ngoài rồi. Nhưng cô chẳng phải là gái cầm cung, cô bày trận xong, thường cô ra nơi khác, núp vào khe cành, kể là để trong những ngày « hung », thân cô khỏi làm mồi rử loài ác đến.



Cô từng trải việc đời đã lắm, cô nhận biết cái đời có nó gian-nan, nguy-hiêm, nên cô khôn, cô phân biệt được kẻ hay người dở, ai là bạn cô mà ai là kẻ thù.

Nhất là các công tử kiến, thắt đáy lưng ong, diện bộ cánh đen hay đỏ; — gái cầu treo ghét lắm! Các cậu nhiều khi cứ chàng mành, đuổi chẳng đi, hỏi chẳng nói, mà nào có công việc gì đâu, các cậu chỉ chực ăn beo!

Thấy các cậu, gái cầu treo đã lầm-bầm rằng:

— « Quân gì mà dai như đĩa dổi, cứ chòn-vòn làm mất cả công việc của người ta. Mi cứ chạy như ngựa sống thể, thì còn con gì dám bén mảng đến đây nữa... »

Rồi cô ả giận run cả người, phải dựa vào cây, bàng-khuàng nghĩ ngợi, cô lo xa:

— « Bữa nay, ta no rồi đã đành. Chứ mai, kia, kia, kia, cũng như thế thì ta ắt phải đói. Ta đói thì nhà máy đình công. Nhà máy đình công thì ta không có sợi chẳng. Không sợi chẳng thì ta đói. Ta đói thì nhà máy đình công. Nhà máy đình công thì không có sợi chẳng. Không sợi chẳng thì... »

Cô ả ruột rối như tơ vò, lúng-túng trong cái vòng luẩn-quẩn ấy một hồi, rồi nhất định cứ như xưa, nghĩa là: cô bỏ cửa, bỏ nhà cho quân du

thủ, du thực, cô bước đi lập lại eo đồ nơi khác.

Cái sự nghiệp của cô nay mất mai dựng như thế là thường. Song những lúc tám chận thoăn-thoắt, cô khi cô chợt nghĩ đến thân thể, lo cho cái hậu vận mịt mờ của cô, cô ngừng lại, cô thồn-thức trách con tạo đầy dọa chi mình vào cái kiếp tơ vương.

Có khi cô cảm quá, cô rời sợi tơ, cô ngã vật xuống, thiêm-thiếp giấc nồng. Nhưng khi mở choàng mắt tỉnh lại, nhìn chung quanh, cô giật mình, nỗi lo đâu lại kéo đến. Lần này, cô nén lòng sâu, gượng nổi lại đường tơ đã đứt quãng, rồi mải công việc, gót sen cô lại thoăn-thoắt, gánh buồn nhường như cô đã trút hết cho theo ngọn gió từ bao.

(Còn nữa)

CHÀNG THỨ XIII

HỘI PHỤ-HUYNH HỌC-SINH

Từ khi người Pháp sang gieo hạt văn-minh ở xứ này thì các Ngài hiền ngay nền Âu-học là cần, nên kẻ gửi-con sang Pháp, người tìm trường cho con học, mục-dịch mong sao cho con em chóng được thành tài. Xong cũng nhiều người bất-mãn, vì gửi-con đi xa có nhiều điều bất-tiện mà tìm nơi học đứng-đắn nhiều nỗi khó-khẩn, nên ông LEURET, cử-nhân khoa văn-chương triết-học, nguyên chánh sở Cứu-tế Toàn-Quyền Đông-Pháp, khi đi diễn-thuyết ở các tỉnh trong Nam ngoài Bắc, còn nhớ nhờ yêu-cầu của các Ngài, mà ngày nay đã mở một trường rất to ở Hanoi để đem cái tài giáo-hóa trong khoảng hơn hai mươi năm giới bên Pháp mà đào-luyện cho con em Việt-Nam. Trường này tức là:

Lycée libre HONG-BANG Hanoi

Trường tuy mới mở mà niên học mới rồi đã có non hai nghìn học-sinh: nào lẫn, nào Nhật, nào Tây, Ai-Lao, Cao-Miên, Xiêm-La, Ấn-Độ, Trung, Nam, Bắc, ba kỳ tới học, kể thi bằng tây (CEPF, BE, BEPS, BS, Bacc. Métro), người thi bằng bản-xứ (CEEI, CEPFI, DESPFI, Bacc. local). Số học-sinh đông như thế là vì từ trước đến giờ mới có trường tư-thực này được phép mở đến ban Tú-tài và giấy đi đủ các kỳ thi, mà quy-mô kỷ-luật theo như các trường có tiếng bên Pháp. Trường ở đũa Hanoi, trông ra ba mặt phố (Jules Ferry, Cathédrale, Lamblot) trong một khu đất rộng hơn một vạn thước vuông, có sân chơi mát-mẽ, cây cối um-tùm, có chỗ cho lưu học-sinh ăn ở ngay trong trường, tiền ăn học không tính đất. Các lớp nghỉ-hè có đủ. Niên học 1933-34 bắt đầu ngày: 1^{er} Septembre hồi 7 giờ sáng. Ai xin học hay xin cuốn điều-lệ thì đến 70 Hàng Trống hay viết thư đề: Monsieur le Directeur du Lycée libre Hong-Bang Hanoi.

NHÀ THÍ-NGHIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ
thuốc chữa về bệnh ấy

Hiện thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm
đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và
Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những
thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lậu mới
phải (état aigu) bắt cứ mủ máu, buốt, tức, chỉ
dùng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá Op50
Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước
tiểu vàng đỏ, hay đục cùng là vẩn-vẩn, lúc đi
tiểu thấy nóng, từ chỉ mỗi-một, yếu đuối và
còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như
thế chỉ dùng 2 ve liệt-trùng giá mỗi ve Op60
và 1 hộp to bỏ ngũ-tạng trừ-lâm 2p. hộp nhỏ
1p. là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không
khỏi sẽ giả lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bắt
cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản-hiệu cũng
chẳng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn
hỏi điều gì đính theo timbre Op05 giá lời ngày.
Ở ra mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách
lĩnh-hóa giao-ngân (C.R.). Thư và mandat
xin đề :

M. Lê-huy-Phách

12, Route Sinh-tử, Hanoi — Tonkin



Còn đi chơi đâu hơn nữa

RESTAURANT HANOI BAR DANCING

55, Rue de la Citadelle

(Trước cửa chợ Hàng Gia cũ)

Các món ăn thay đổi luôn luôn
Chỗ ngồi sạch sẽ mát mẻ

Chiều thứ năm, thứ bảy
chủ nhật nào
cũng có khiêu vũ
Tiền vào cửa : 2 hào

Các tối thường từ 8 giờ đến 10 giờ
đến tập khiêu vũ không mất tiền

Các bạn đọc giả mang cái quảng cáo
này lại sẽ được biệat đãi

CỤ LANG BẮM với cuốn «SÁCH DẠY XEM MẠCH»

Lang Bắ — Gớm! từ khi làm thuốc
đến giờ chả cần phải học sách nào mà
cũng chữa cầm dao-câu giết ai bao giờ,
chỉ không khỏi thì có, hoặc họ có chết đi
nữa cũng là tại không biết uống thuốc chứ!...

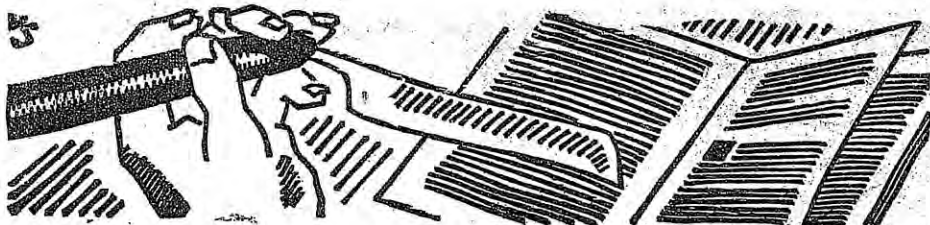
Bà Lang — Phải, chả thế bố con bác
Tư-Bồ uống phải thuốc ông mà nó cũng
khỏi cả, khỏi cả các bệnh hàng ngày đấy ông à!

Lang Bắ — Không, bố con nó chỉ có
các bệnh nghiệm và bệnh đi kiết thôi mà?

Bà Lang — Ừ, thì từ nay nó khỏi phải dùng
thuốc ông nữa mà, thế chả phải là khỏi cả là gì?

— Nay tôi bảo thật cho ông biết: Làm
thuốc mà không chịu xem sách thời chỉ là
đề « đánh thuốc độc » cho người thôi,
có bố con « Tư-Bồ » nó « dốt » chứ
người khác thì « từ » sớm! Vậy bót tiền
rượu đi mà mua lấy cuốn «SÁCH DẠY
XEM MẠCH» giá có 1\$00, vì sách ấy
có cả mạch Thái-Tổ; hình vẽ rõ các huyết
cũng là bài ca cho dễ nhớ... Do các cụ
Danh-y làm và NHẬT-NAM THU-QUÁN
104, HÀNG GAI, HANOI xuất bản đấy.

Lang Bắ — À! phải, đây có nhiều sách
thuốc tốt!...



NHỮNG HẠT ĐẬU ĐON

Văn tả người.

1. — Trích trong truyện (Tâm-Khuê
(T.N.D.B. số 145):

Chăm thuốc lá xong, một nụ cười lộ
cặp môi Tâm-Phú có vẻ đau đớn trong
22 cái xuân-xanh.

Thế thì cái nụ cười ấy có ý vị lắm,
tuy nó có vẻ đau đớn trong 22 cái
xuân-xanh.

2. — Cũng trong truyện ấy:

Ôi con người yêu-diệu biết chừng nào
nước da trắng mịn, mũi dọc dừa, điểm thêm
hai con mắt bồ câu và cặp môi đỏ chót
thường để lộ hai hàm răng trắng-như ngà
mà những cái đó hình như Tào-hóa chỉ
để riêng cho những người như Tâm-Khuê
nàng được hưởng.

Trời ơi! nàng Tâm-Khuê của ông
Như-Khuê đẹp quá, đẹp hơn sự đẹp
hoàn-toàn. Nhưng sao lại hình như Tào-
hóa chỉ để riêng cho những người như
Tâm-Khuê nàng được hưởng. ? Tối nghĩa
quá đi mất!

3. — Trích trong báo Đông-Pháp số
2441 trang 2.

... Thứ nhất cái đầu, tóc chải bóng
mượt. nằm trên bộ mặt choăn-choắt, đen
đen....

Cái đầu nằm thế nào được trên bộ
mặt?

Già giận quá.

Trích P.N.T.B. số 1 (bài Phi-lô trang
3).

« Tiểu-thuyết » mỗi kỳ hai cái.

Già giận thật! Tiểu-thuyết những hai
Cái một kỳ,

Ý chừng cô ấy giải phóng.

Trích trong truyện « Người vợ tám
ngày » (P.N.T.B. số 1).

1. Cô Liên tho-thần phóng đôi con mắt
rầu-rĩ.

2. Liên-Hương phóng tầm mắt ra lặn
chân trời đằng xa.

Thế là các cô đã giải phóng được đôi
con mắt!

Thực à!

Cũng trong truyện ấy:

Nàng là cái hình người sắp nặn.

Vậy nếu nàng mà ngồi gần lò sưởi
thì chảy ráo còn chi.

Tội nghiệp!

Trích trong « Mấy lời nói đầu » (P.N.
T.B. mục Trước máy ảnh):

Chúng ta cũng nên tìm những tật xấu
của ta mà mạnh bạo... căng nọc ra dưới
ánh sáng mặt trời.

Thì cứ căng cộc chúng nó ra. Nhưng
này, các cô ơi, những tật xấu của ta,
chúng nó thường ở trong xác thịt, vậy
thì có lẽ các cô phải mạnh bạo căng
nọc cái xác thịt của các cô ra dưới ánh
sáng mặt trời chẳng. Nếu thế thì tội
nghiệp quá đi mất các cô à!

Trong bát chè nhà.

Trong truyện ngắn « Ái tình » của
Việt-Sinh:

Bên con đường Cổ-ngư, Vân và Lan hai
người lặng yên ngồi trên bãi cỏ....

Có lẽ tác giả viết ngồi trên bãi cỏ « và
cụ thợ xếp chữ cao hứng xếp ngay
thành bãi cỏ »? Hay ngài đi chơi Đồ-
Sơn mới về, còn ngầy ngất cảm tình
cùng bãi cỏ chẳng?

NHẬT-DAO-CAO

Phong-Hóa đương dự-định mở một mục nói
về bọn Càn-long (từ lúc thành lập cho đến lúc
tan). Hiện đương điều tra.



Trên bức tranh của nhà họa-sĩ có vẽ người. — Vay người kiểu-mẫu đứng ở
chỗ nào, các bạn tìm dùm hộ cho họa-sĩ.

HỘP THƯ

Ô. B. x. Quỳnh — Vũ-tiên Thái-bình —
Tranh ông chỉ được đăng, chứ không được
thưởng.

Ô. P. v. Biểu — Nhà báo xin nhận là ông
có trả tiền rồi, nếu ông mua thêm hai tháng
báo thì tính theo giá báo bán lẻ. Xin ông viết
thư cho nhà báo biết ý ông muốn gì một cách
rõ ràng văn tắt, vì xem thư trước chưa được rõ.

Ô. M. V. Hanoi — Ngài cứ viết thư hồ
báo Saigon 39 Colonel-Grimaud Saigon.

Ô. B. Quang Thạch-thất — Đã nhận được.
Ô. Minh-Tuynh-Hưng - yên — Xin ông
gửi nốt những đoạn sau.

Ô. Lân-Sơn Haiphong — Sẽ đăng dần.

Ô. Giếm — Làm từ nhà báo — Đáng lẽ là
báo biểu vì ngài trả nên mới ra như thế.

Ô. N. Đ. Diên — Rất hay, tiếc rằng muộn
quá rồi.

Ô. Đ.tr. B. Haiduong — Bản-báo không
thể theo ý ngài.

Ô. Tr. xuân-V. à Vinh

Từ số 1 đến số 10 = 0\$10 × 10 = 1\$00

« 11 « 13 = 0.03 × 3 = 0.09

« 14 « 20 = 0.07 × 7 = 0.49

nghĩa là 1 đến 20 giá 1.58

Ô. Ng. v. Ng Phổ-Bình-gia. — Ngân-phieu
của ngài gửi ngày 19-7-33 bản-báo đã nhận
rồi.

Ô. Qu. Đ. Soai-Riêng. — Ngân-phieu của
ngài, bản-báo nhận rồi, vì người viết bằng
biên nhảm.

Ô. L. v. Qu Vientiane. — Hạn cũ của
ngài đến 15-9-33 này vừa hết. Cái ngân-phieu
số 154 série 010. 007 ngày 6-9-33 số tiền
1\$60 là bắt đầu về hạn mới từ 16-9-33 đến
5-3-34.

TRẢ LỜI XẾP CHỮ Ô

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	T	H	A	N	N	H	I	E	N	A	N	
2	H	I	G	A	I	C	H	O	N	G		
3	I	N	S	A	C	H	H	O	N	H	O	
4	T	H	O	I	L	U	A					
5	H	A				N	O	N	G	N	I	A
6	U	N	G			G				G	O	N
7	H	O				K				M	U	N
8						M	U	O	I	H	A	O
9	M	U	T			N	O	O	N	G	M	
10	U	O	I			T				M	U	A
11	U	M	E			T	A	T		E		
12						N	G	U	Y	E	N	H

TALC DE VENISE PARFUMÉ «CON-GÀ»

là thứ Phấn Soa-Rôm của Nước Ý-Đại-Lợi.
Khi tắm xong, xoa vừa chẳng vừa mát, lấm
rôm, khỏi ngứa lại rẻ tiền.

Hộp 120 gra: giá có: 0\$10
Có bán lẻ ở các cửa hàng to các tỉnh.

Tổng Đại-lý
TRUNG, NAM, BẮC-KY
NAM-TÂN
34, Phố Bonnal, Haiphong
Bán buôn và bán lẻ

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN
8, rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYỀN
CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ CON TRÉ

số 8 phố Đường-Thành
(Đường Cửa-dông sau phố Xe-Điêu)
HANOI

Có giấy nhận trực bằng khen chữa về bệnh

LẬU GIANG

(sẵn lòng giúp các người nghèo khổ chẳng may bị phải)

Bệnh lậu phát ra sưng, tức, mủ, máu, cường dương đau, đi đại buốt, dù nặng nhẹ thế nào, chỉ
dùng 1 lọ thuốc trong 24 giờ đồng-bồ là dễ chịu ngay, 0\$50 một lọ, 5\$ 12 lọ, mà sau khi khỏi bệnh
mấy đi độc còn lại nước tiểu khi trong khi vàng, lâu vẫn đục (filament) qui đầu vơn-rớt, thỉnh-
thoảng aboi ngứa, còn ra một chất nhờn-nhờn tựa mủ; mà có khi các đầu xương thường đau
mỏi, chỉ dùng 1, 2 hộp, nặng 3, 4 hộp kiên-tinh tuyệt-lậu (thuốc triết nọc) 1\$50 một hộp là khỏi
rút. Thuốc giang 0\$70 một lọ (có nhận chữa khoán không khỏi sẽ trả lại tiền).

Bình-Hưng

88 - Pavillons Noirs (phố Mã-mây). — Hanoi — Giấy nói: 843

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút
nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy có mủ và xem trong
nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không
cồng phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người
Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không
thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mái, tìm-la phát hạch
lên seoi nóng rát lở-loét quy-đầu đau xương, rất thịt, rứt đầu, nổi mề-day, ra mào gà,
hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60
một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG

88 — Route de Hué (sẽ cửa chợ Hóm) Hanoi — Téléphone 755



KHÁP CÁC NƠI CÁC ĐẠO LỊCH SỬ CHỈ ĐÚNG PHÂN SẮP NƯỚC HOA... HIỆU

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN L. RONDON & CO LTD 21, RUE JULES FERRY, HANOI

PREMIÈRE LISTE DE TIRAGES DES REMBOURSEMENTS du mois d'Août 1933

Effectué le 30 Août au Siège Social à Hanoi
Sous la Présidence de Monsieur LONG, Administrateur de la Société
Assisté de deux assesseurs Messieurs Guillaume et Nguyễn-ngọc-Phôi,
tous deux porteurs de titre.

	NUMÉROS des titres sortis au tirage	NOMS DES BÉNÉFICIAIRES
1^{er} Tirage 5000\$	11.585	NON ENCORE ÉMIS
2^e Tirage 1000\$	1927	Titre de 1000\$ Mademoiselle Jeanne Le Huân Cua 7, ruelle Lefebvre — Saigon
3^e Tirage Libération définitive du titre.	199 - A	Titre de 500\$ Madame Nguyễn Huỳnh Thanh rue de Verdun à Tourane
	199 - B	Titre de 500\$ Monsieur Sang Hou rue du Musée à Eourane

Le prochain tirage aura lieu le Vendredi 29 Septembre, à 10 heures du matin, à la Direction Cochinchine-Cambodge, 205-207 rue Catinat à Saigon.
Le montant du remboursement multiple est fixé pour le mois de Septembre à 5000\$



VỢ CHỒNG MUỐN XUA MẠI, MUỐN LẠI HƯƠNG KÝ

Đầu xảo Chicago và hội chợ Batavia
chiếu của hãng Đầu rồng Impérial.
Jone Nam-dinh.
Đem các hàng bằng còi dự cuộc, được kẻ
quả mỹ mãn, nay còn nhiều thứ chiếu bán chiếu
hàng. Kiểu mới. — bền màu. — không phai.
Bán rất hạ.
Cần Đại-lý khắp Đông-pháp.
Thor gửi về tiệm chính: 125 France Nam-
dinh.
Muốn biết thể lệ đính thêm con niệm trả lời.

Gặp khi gió táp mưa đơn,
Dùng xe AN-THÁI chẳng còn
cớ gì.

HIỆU XE
Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp — Hanoi

MỘT NHÀ TƯỚNG SỐ ĐẠI TÀ
La-Phù-Sơn Đạo-Nhân là một nhà Đại-Tướng
Sĩ, địa-lý chính tông, vừa ở bên Tàu sang
Đạo-Nhân có thể bảo cho biết trước những
điều tiền, hậu, cát, hung, một cách rất tường-
tận, và chắc-chắn. Xin mời đến phố Hàng-Đàn
số nhà 49 xem mau kéo Đạo-Nhân về Tàu, là
lỡ ịp tốt.

THUỐC LẬU KIM-HUNG HẠ GIÁ

Từ xưa đến giờ, bản-hiệu chỉ chuyên môn mấy phương thuốc đặc biệt: Giang-mai, lậu mới, lậu kinh-niên, phong-tích đầu da-dây, điều-kinh, khí-hư vãn vãn..., mà thịnh vượng bội chừng, bởi vì những thuốc của bản hiệu chế ra đều linh-nghiem như thần, ai uống cũng khỏi cả, cho nên mới bán được chạy mà mở mang chóng thế, nay bản-hiệu dọn sang nhà mới, sửa-sang đã xong, bản-hiệu muốn đáp lại cái thịnh-tinh của các ngài đã chiếu-cổ và muốn giúp những bệnh-nhân ít tiền, cũng có thuốc hay mà dùng, nên bản-hiệu đã trừ tính bớt đi được rất nhiều tiền phí tổn (frais généraux) để hạ giá các thứ thuốc xuống rõ nhiều để ai cũng có thể mua được. Vậy bắt đầu từ 30 Août 1933 này trở đi, các thứ thuốc sẽ hạ giá như sau này:

- | | | |
|-------------------------------------|--|---------------------------|
| 1) Thuốc lậu con Phượng | số 19 để chữa người lậu mới mắc, dãi buốt ra mủ nhiều, | mỗi ve 0\$60 nửa tá 3\$00 |
| 2) Thuốc lậu kinh niên con Phượng | số 20 để chữa người lậu kinh niên (chroniques, gouttes militaires, filament) | « 0,60 — 3,00 |
| 3) Thuốc giang mai con Phượng | số 21 để chữa các bệnh tim-la, củ đinh, thiên pháo, phát hạch lở loét | « 1,00 — 5,00 |
| 4) Cổ tinh hồ thận giải độc | số 22 tức là thuốc tiết nọc lậu và giang mai rất thần hiệu | 1,20 — 6,00 |
| 5) Thuốc phong tích đầu da-dây | số 21 để chữa bệnh ăn không tiêu, no hơi, hay ợ, đau ruột, vàng da | « 0,40 — 2,00 |
| 6) Hồng-phương-hoàn thuốc điều kinh | số 24 để chữa bệnh kinh không điều, đen quá loãng quá đau bụng | « 0,80 — 4,00 |
| 7) Bạch-phương-tán, thuốc khí hư | số 25 để chữa bệnh khí hư bạch dãi | « 0,60 — 3,00 |

Còn nhiều các thứ thuốc khác rất hay, như thuốc đau mắt, màng mọng cũng khỏi, cam tích, cam tẩu mã vãn-vãn...
Bản hiệu lại lấy nhãn chìm Phượng đậu trên gò — Phượng cương vi ký — để trình tòa làm marque déposée, là vì gần đây đã có người bắt chước làm giả thuốc của bản hiệu, vậy những thuốc nào không có nhãn ấy là không phải của bản hiệu chế ra, bắt đầu từ 1^{er} Septembre các ngài mua thuốc nên nhận kỹ cái nhãn con Phượng ngũ sắc kéo nhằm, vì bao nhiêu thuốc cũ ở các đại-lý của bản hiệu ở các nơi đều phải gửi về để đổi lấy thuốc mới hết thầy, chỉ trừ có Saigon và Dakao là phải chậm chút ít mà thôi, vì đường xa quá không gửi kịp. Thor và mandat xin đề là M^r Kim-Hung, 81, Route de Huế Hanoi. Xin nhận kỹ: giá bán nửa tá có trừ là chỉ để tặng ngài nào mua một lúc tại hiệu chính Hanoi mà thôi, ở các đại-lý không có lệ ấy.

Kim-Hung Dược-Phòng 81, Route deHuế, Hanoi kính bạch

Các nơi đại-lý, Haiphong 130 Avenue Paul Doumer; Nam-dinh 28, Rue Champeaux; Thanh-Hóa 32, Grand'Rue; Vinh 44, Rue Maréchal Foch; Huế 18, Rue Gia-long; Saigon Nguyễn-thị-Kính 30, Rue Aviateur Garos; Dakao R. A. 146 Boulevard Albert 1^{er}

Vì một sự trong lúc ban đầu phát-hành ngay rượu 35° ở Hanoi, Hadong, nhiều người chưa được vừa ý, Bản Công-Ty thực lấy làm ân-hận, nên đã hết sức chân-chính tất cả các phương-diện cho thật hoàn-bị để đền lòng quốc-dân kỳ-vọng vào BẮC-KỲ NAM-TỬU. Sau khi xin lỗi các nhà tiêu-thụ, Bản Công-Ty lấy làm vui mừng, hân-hạnh, loan-báo để anh, em đồng-báo biết rằng: MỘT THỨ RƯỢU MỚI, RƯỢU 40 PHÂN, của Bắc-Kỳ Nam-Ty (Văn-Điền) đã ra đời đã có hán gần khắp các nơi.

Rượu mới cất này đã ngon lại thơm, được rất nhiều thức-giả khen rằng: rượu thực hợp giọng với người mình vì nấu toàn bằng gạo nếp với men thuốc bắc, vậy mong quốc-dân sẵn lòng chiếu-cổ.

BẮC-KỲ NAM-TỬU CÔNG-TY
(Văn-Điền Hadong)
Kính-cáo

HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DU'ÔNG



Pharmacie

Chassagne

Chủ nhân : ông LAFON và ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GỖ-ĐA VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIỆM)



Bàn hiệu có bán :

Thuốc chế theo đơn của Quan Bác-Sỹ
Thuốc chế-sản chữa đủ các bệnh
Các đồ buộc thương-tích
Các khí-cụ để làm thuốc
Các chất hóa-học
Các đồ trang-sức như phấn, nước hoa.

THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT
VÀ THƯỢNG HẢO-HẠNG.
THUỐC BÁN RẤT CHẠY
NÊN BAO GIỜ CŨNG MỚI.

Tiếp đãi bạn hàng một cách rất ân-cần.
Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.
Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.